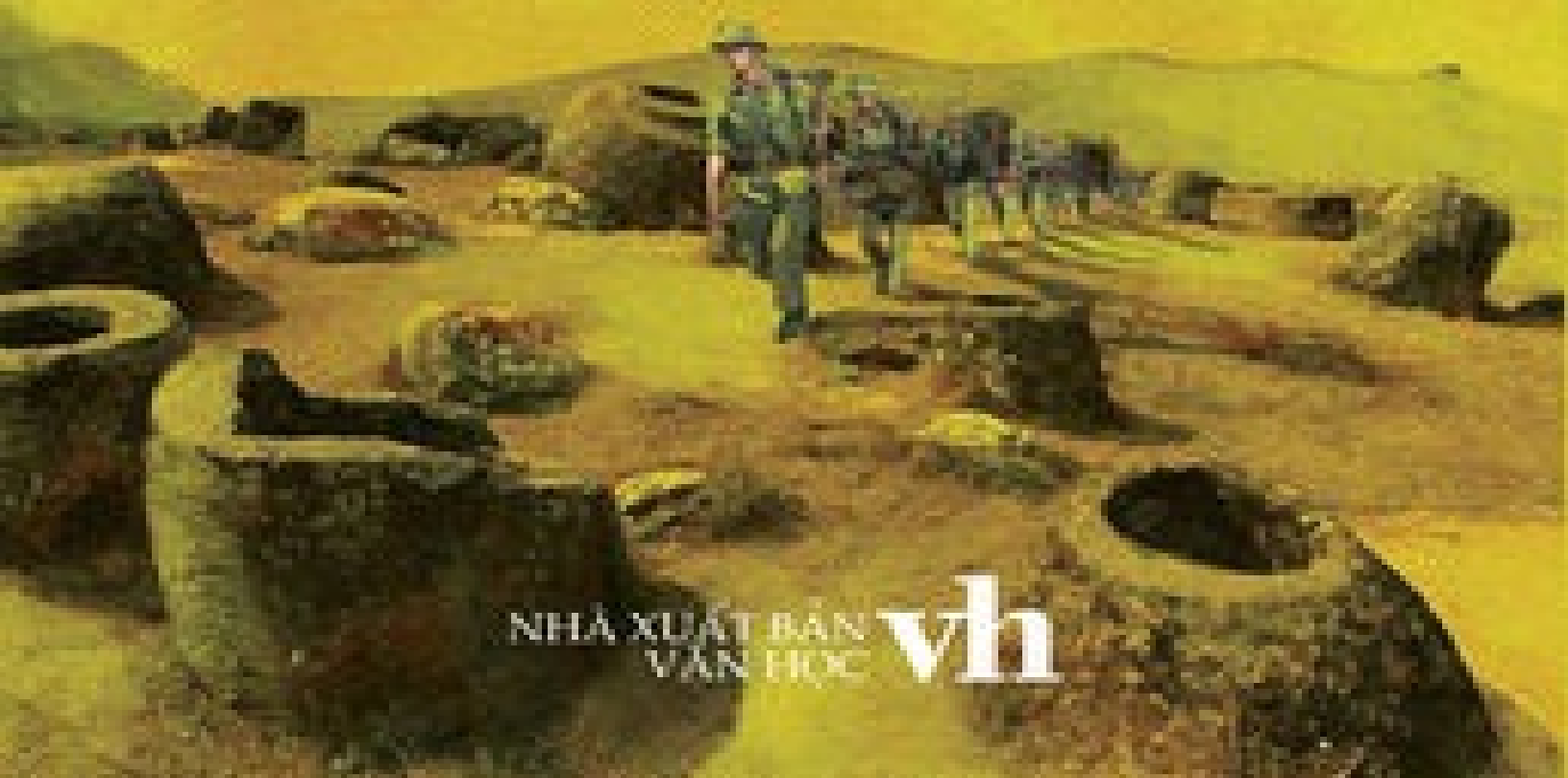


BÙI BÌNH THI

Đường về
**CÁNH ĐỒNG
CHUM**



NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HỌC

vh

Mục lục

Chương Một

Chương Hai

Chương Ba

Chương Bốn

Chương Năm

Chương Sáu

Chương Bảy

Chương Tám

Chương Chín

Chương Mười

Chương Mười Một

Chương Mười Hai

Chương Mười Ba

Chương Mười Bốn

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Một

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nồi lại trả anh nuôi chõng thành một chõng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi gỡ nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạ may” (1). Mạ may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạ may có sức sống rất dai, gió bão mạ may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trở hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hăng hoi. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chèn nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái báng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nằng xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng dầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp nheo mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắm của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đuông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đuông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗm-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đuông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗm-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đuông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗm-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điều thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗm-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đuông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗm-si như muốn nói với Sỗm-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Hai

Bun-ma nhỉnh hơn Đông-chăn vài tuổi, người cùng bản. Nhưng bố Bun-ma có nhiều trâu, nhiều ruộng. Nhà Bun-ma rộng lắm, làm toàn bằng loại gỗ quý, lợp ngói. Sàn nhà, cột nhà bóng như gương, đứng dưới đất nhìn lên cột, lên vách thấy bóng mình trong đó, còn lên nhà thì thấy bóng dưới sàn. Bố Bun-ma làm tới chức châu Mường (2). Người già trong bản đồn rằng lão có đến vài trăm đầu bạc trắng, thuốc phiện, đựng đây mấy hòm, hòm nào cũng đeo ổng khóa to bằng cổ tay. Lão rất ít ở làng. Khi về Viên-chăn, khi xuống Xa-va-na-khet, khi Luăng-pha-băng, khi sang U-đon, Băng-Cốc; đi như đi chợ.

(2) Như một huyện.

Năm Bun-ma vào tuổi học, lão châu Mường gửi Bun-ma thụ đạo chùa phật tận Viên-chăn. Lão không thèm gửi con chùa bản hay chùa Mường, lão khinh sư ở đây là dốt, không đủ đạo lý nhà phật để dạy con lão, và chả lẽ thằng Bun-ma lại phải ở lẫn với lũ trẻ con dân bản nhọ nhem; vì con lão trong người nó có dòng máu quý mà. Bun-ma học ở Viên-chăn, ngày hè về làng chơi.

Quần áo lúc nào cũng sạch bong, lượt là, nó chơi một mình không thèm nhập bọn với lũ trẻ trong bản dù là một cuộc đánh cù quay ôn ã quyền rũ. Bun-ma có con quay rất đẹp, con quay mua những một trăm kíp tận Viên-chăn, da gỗ nhãn láng đen nhức; mỗi lần thả xuống, lũ trẻ đứng há miệng đến

khô rắng mà ngó, con quay vẫn không ngã. Có đồ chơi đẹp thì ắt phải thích khoe, phải làm cho trẻ con xung quanh thèm rỏ dãi mà sán đến trầm trồ. Đó là cái tính thường tình của trẻ con. Bun-ma tuy trong người có dòng “máu quý”, con ông châu Mường đấy, nhưng dẫu sao nó vẫn là một đứa trẻ. Và không thể cứ chơi một mình mãi được, chán lắm. Bun-ma gạ Đuông-chăn chơi và đòi được bố trước. Bun-ma vừa dang thẳng cánh tay quạt xuống một cái “cộp” thì con quay của nó nằm quay đơ bất động bên con quay của Đuông-chăn vẫn mái mê hú gió u u. Đến lần Đuông-chăn bố. Con quay của chú bay khỏi tay cắm xuống con quay của Bun-ma, chẻ toác luôn con quay của nó ra làm hai nửa, hất lung ra hai bên, ngạo nghễ reo vù vù. Bun-ma chạy đi tìm gậy đánh chú. Nhưng sức một thằng bé ăn trắng mặc trơn quá chênh lệch với sức con nhà dân đầm mưa nắng. Đuông-chăn túm lấy đầu gậy đẩy một cái. Bun-ma ngã bổ chửng, cả cái lưng áo bằng thứ vải đẹp lắm lem, nó bù lu bù loa chạy về nhà. Tối hôm đó, lão châu Mường đánh cho Đuông-chăn một trận. Đòn là đòn thù, cái sức lão như vâm thế, cho nên thằng bé Đuông-chăn phải hai ngày sau mới húp được lưng bát nước cháo, bà mẹ nhìn đứa con trai đại đột chỉ còn biết cắn răng nuốt nước mắt.

Bun-ma về Viêng-chăn thụ đạo nhà chùa được vài năm, lão châu Mường cho ra học trường ngoài phố.

Nhưng theo được hế cấp sơ học thì nó chán quá vì thấy sự ăn chơi hấp dẫn hơn sự học; nó tự ý bỏ lớp, sáng sáng vẫn đút sách vào cặp cắp đi, nhưng không phải để đến lớp mà là bám theo lũ thanh niên vô lại cùng phố, lang thang khắp hang cùng ngõ hẻm của cái đô hội này, tiêu sài món tiền lấy cắp được của bố nó.

Bun-ma là con mụ vợ thứ sáu lão châu Mường, nhưng tính về đẳng con trai thì nó là thứ nhất, mẹ nó đẹp nên nó được lão châu Mường chiều chuộng. Những ngày bỏ học tiêu xài như thế, cạn tiền nó lại lên về quê cậy hòm của bố lấy bạc trắng, thuốc phiện đem lên Viêng- chăn chơi bởi cho thỏa cái thói

bốc trời đó. Quen rồi hóa đam mê. Đã sinh chứng đam mê thì lấy ít đâu có đủ, phải lấy nhiều. Khi lão Châu Mường mở đến hòm tiền và thuốc phiện đem về Viên-chăn chung vốn với cánh mại bản thầu đồ quân dụng, quân trang Mỹ thì lão ngã ngửa ra, tiền và thuốc phiện bao hụt nhiều quá. Lão hiểu ngay là ai; thì còn ai vào đây nữa. Lão châu Mường có cái đức xót của hơn xót con. Lão thiết quái gì con. Ví thử bây giờ đi gom nhặt lũ con rơi con vãi của lão thì cũng chẳng xuể.

Lão châu Mường giả tảng như không hay biết gì. Lão gọi Bun-ma vào buồng khóa trái cửa lại, đánh Bun-ma như đánh kẻ trộm rồi đuổi thẳng.

Bun-ma hận bố từ đấy. Hăn thề có đức phật từ bi, quyết sẽ trả mỗi hận này. Việc đó đối với Bun-ma không khó. Ngay nào ngoài phố cũng có những chiếc ô-tô du lịch trưng tẩm biển quảng cáo rõ lớn đăng trước mũi, vẽ một hình người mặc quân phục vẫn như da hổ loang lỗ, đội mũ sắt, tay cầm tiêu liên, sát khí đằng đằng, bên một dòng chữ Lào rành rọt: “Đây! Kiểu mẫu của tuổi trẻ. Chỉ có như thế này mới thực hiện nổi khát vọng ngang tàng của thế hệ trẻ nước Lào!”. Bun-ma đăng lính. Nửa năm sau hăn được chọn đi học trường biệt kích bên U-đon, Thái-lan. Thật là thỏa trí. Được tòng phách lại được tới những nơi chưa bao giờ tới, được sống với những khẩu súng đẹp như đồ chơi, được uống các loại rượu hảo hạng và rượu Uýt-ky không hạn chế và nhất là được bắn giết. Thế là cái tính ngỗ ngáo đang điểm đã có đất sinh sôi rồi. Bun-ma được bọn cố vấn Mỹ, Thái và bọn giám đốc trường nuông chiều, được nêu gương như một kiểu người lý tưởng cho bọn học viên noi theo; hết mỗi học kỳ được thưởng tiền, được đi Băng-cốc, sang Ha-oai du lịch. Tốt nghiệp ra, hăn là đứa duy nhất của trường mang lon trung úy. Bun-ma về nước và được tin bây giờ cha hăn đã phát lên giàu có. Lão đã bỏ rơi mẹ hăn lấy luôn hai con vợ trẻ, đem về sống với nhau trong một biệt thự sang trọng ở Viên-chăn. Trận đòn xưa vẫn lằn bầm tím trong lòng Bun-ma, bây giờ lại chồng chất thêm nỗi căm thù về số kiếp hẩm hiu của mẹ, hăn quyết định phải thanh toán món nợ này.

Bun-ma đem vốn học hỏi được ở trường biệt kích ra và lặng lẽ thực hiện ý định đó. Sau khi đã dò xét được chỗ ở, gia cảnh bây giờ của lão châu Mường; mỗi buổi tối chờ lúc lão thay quần áo đi ngủ, hần trèo vào nhà. Lão châu Mường trông thấy thằng con đột ngột hiện đến, trong tay lăm lăm khẩu súng, sửng sốt vô cùng đứng như chôn chân bên mắc áo. Trên giường ngủ màn buông trắng lố, hai con vợ trẻ nằm đó cũng chết lặng. Bun-ma nhấc một chiếc ghế ra giữa buồng ngồi nhìn bố, mặt lạnh như đá: Bố còn nhớ tôi chứ? - Bun-ma nói nhỏ, tiếng xiết giữa cặp môi thâm.

Lão châu Mường hiểu ngay ra rằng do đâu đã xui khiến thằng con lão đến đây. Lão rối rít phân bua. Những nào là đã cho đi tìm khắp nơi mà không thấy, nào là từ ngày Bun-ma bỏ đi biệt tăm tích lão vẫn ân hận vì đã đôi xử tàn tệ với con, bây giờ lão hối hận quá và mong được đền bù; nào là có ý định tìm được con rồi sẽ gửi sang Mỹ học; nào là gặp được con rồi, con cần tiêu pha gì, cần bao nhiêu, cần lúc nào cũng chu cấp đầy đủ. Và để tỏ ra là thực bụng, lão lết ngay lại trước kết sắt kê gần mắc áo lập cập mở khóa.

Bun-ma chỉ mong có thế. Giết lão đối với Bun-ma chẳng khó. Để cho lão sống thì rồi đây Bun-ma còn cần đến lão luôn. Lão giàu, nhiều tiền, vả lại Bun-ma giờ cũng không còn phải chịu lép một bề như ngày xưa nữa; cho nên, từ bây giờ trở đi khả năng moi tiền bố, hần có thừa; không những thế, bố hần lại còn phải tìm hần mà chu cấp cho hần vừa lòng.

Cánh cửa kết sắt từ từ mở, lão châu Mường gạt những tệp bạc ra, cứ thế hai tay vác đưa cả cho Bun-ma, nói run rẩy:

- Con tạm cầm lấy số tiền này. Tối nay bố chỉ để có ít trong kết thôi. Lúc nào con cần, bố lại cho.

Bun-ma đứng lên, một tay vẫn nhắm nhắm khẩu súng, một tay lần lượt nhặt những tệp tiền cho vào tất cả các túi trên áo quần hần.

- Thôi, tôi đi đây - Bun-ma quay lưng đi ra.

Lão châu Mường nhìn theo, vẫn chưa hết bàng hoàng. Bun-ma ra lối cổng sau để sang dãy phố bên kia, chỗ hẫng đỗ xe. Hẫng lên xe mở mấy rú ga lồng qua các dãy phố về cư xá. Việc hẫng vừa đến nhà lão châu Mường moi tiền không lọt qua mắt Uôn-hun. Uôn-hun ngồi trong một chiếc xe khác phóng theo sau xe Bun-ma. Cho đến lúc Bun-ma trả xe vào ga-ra, thì chiếc xe của Uôn-hun cũng tuồn qua cổng trại lính và đỗ ngay trước mặt Bun-ma, Uôn-hun thò cổ hỏi về niềm nở và làm như không hay biết gì:

- Đi chơi về hả, Bun-ma?

- Thừa trung tá, tôi ra phố có tí việc-Bun-ma chào, rồi quay đi.

Uôn-hun nhìn cái dáng đi đồ về phía trước, cặp chân bước nặng gót của Bun-ma, lắc đầu cười mỉm: “Chú hoẵng con đang vui tươi sung sướng”. Uôn-hun chờ cho Bun-ma vào phòng rồi bước nhanh đến, không gõ cửa cứ thế vịn quả đấm, vào đứng cạnh Bun-ma, toét miệng cười làm lóe những chiếc răng vàng to khắp khênh:

- Chú hoẵng con hôm nay bỗng trở nên giàu có nhỉ. Tiền ních chật các túi.

Như bị một nhát búa đánh vào giữa trán, Bun-ma thuôn mặt. Uôn-hun đập đập tay vào vai Bun-ma:

- Anh biết cả rồi mà.

Hai gò má Bun-ma bật ra, rồi lại tím lại như bị đấm, hẫng cười nhạt. Bun-ma vốn không phải là đứa keo bẩn, nhất là đối với Uôn-hun, vì Uôn-hun sẽ còn là kẻ quyết định đời hẫng sau này. Bun-ma chia cho Uôn-hun nửa số tiền. Nhận xong, Uôn-hun vung tay chụp lấy tay Bun-ma cười nắc nẻ:

- Hả hả hả!

- Một tháng sau, Bun-ma dẫn đại đội về đóng đồn ở một vùng rừng núi hẻo lánh, cách bản nó nửa ngày đường. Bản tính hăn không hèn như bọn sĩ quan trẻ con nhà giàu ở Viêng-chăn. Con người hùng được nhào nặn từ lò huấn luyện biệt kích bên U-đon này muốn một mình một cõi; ở đó tha hồ mà dọc ngang, tàng phách.

Cho tới tận bây giờ hăn vẫn không thể nào quên được cái ngày tuyên thệ trước ngọn đuốc lớn cháy rừng rực trên đài “lửa thiêng”. Viên giám đốc nhà trường giơ thẳng tay chỉ lên ngọn đuốc, nói với đội ngũ học viên, thẳng nào thẳng ấy đứng ngay đơ trong những hàng thẳng tắp, mắt chăm chăm vào búi lửa, phấn khích.:

- Hỡi các sĩ quan ưu tú của thế giới tự do! Ta cầu mong cho các người sau này trở về tổ quốc, mỗi người sẽ là một ngọn lửa chống cộng bất diệt và ngọn lửa ấy sẽ lan ra thành rừng lửa thiêu ra tro bọn cộng sản.

Đám sĩ quan thẳng tay chia gươm lên trời gào khản cổ:

- Xin thề! Xin thề!...

Lúc duyệt binh, Bun-ma được vác cờ đi đầu, ngực hăn cài đầy những huân chương và huy chương. Đoàn sĩ quan theo sau hăn bước nghiêm kiêu chân ngồng qua lễ đài. Bun-ma nện mạnh gót chân, dẫm lồm nhồm cách quãng đều dẫn dưới gót giày và người hăn như đang bay bổng tận mây xanh, mặt hăn vênh vênh quay nghiêng nhìn hàng sĩ quan giáo viên, toàn những người Mỹ to lớn lon gù vàng lóa hai vai. Đó là những kẻ đã kèm cặp dạy dỗ hăn hằng ngày, bắt tay khen thưởng hăn qua những kỳ sát hạch các khoa mục.

Đồn Bun-ma dựng trên một quả đồi thấp. Xung quanh trong vòng một hai giờ đi bộ, đều có bản. Ngày nào hăn muốn, hăn kèm một trung đội lính lê la vào bản, phá phách, xách mé với các ông già, trêu ghẹo các cô gái, có cây

quả gì ngon, có con gà con vịt nào thích mắt thì mua chịu. Hăn mua chịu bằng cái kiểu như thế này: cho lính leo lên hái hay quây lại lừa bắt, còn hăn đứng giữa bản quát to giọng hách dịch:

- Tao mua chịu thôi, tao không thèm lấy đâu. Ít hôm lên đồn tao giả tiền!

Người trong bản chỉ còn biết bào nhau: “Xang khau nà bò thò ạt nha khau bản” (1). Gặp cô gái nào đẹp, Bun- ma lên nhà nói với bố mẹ cô gái:

- Tao mượn ít hôm!

(1) Tạm dịch: "Voi vào ruộng không bằng quan vào bản".

Rồi hăn phất tay cho lính bắt cô gái đi. Người con gái lết chân giữa toán lính, đưa xốc nách, đưa kéo tay. Bun- ma đi sau vừa cười sằng sặc vừa hát lăm: “Em như hoa quý trong rừng. Anh như con bướm đi lòng sắc hương... Em đẹp như con chim công. Chỉ nó anh thì mới xứng đáng làm chồng em thôi... Ơ ơ ơ này này... Anh càng nhìn càng ưa, anh càng nhìn càng ưa. Một đêm ngủ với quan đồn ơ ơ này em ơi còn hơn lấy phải thằng chồng đần, em khổ lắm thay hí hí hí! »

Đem về đồn, mau chán thì một đôi bữa, còn háo hức thì nửa tháng. Hăn cho lính áp tái cô gái đi trả.

Một hôm Bun-ma bỗng động lòng nhớ đến quê hương. Mặc dù quê hương hăn chẳng còn ai. Mẹ hăn thì đã lên ở Viêng-chăn từ cái ngày lão châu Mường còn mặn tình với mẹ. Thế thì Bun-ma chẳng nhớ quê vì cái lẽ gì cả và càng không phải nhớ đến căn nhà gỗ quý mà lão châu Mường đã bán tuột cho một tà-xêng giàu ở bản. Bun-ma nhớ quê vì hăn muốn cho dân bản biết hăn bây giờ là kẻ quyền thế nhất vùng này, hăn nhớ quê vì cái người đã chẻ toạc con quay của hăn hồi nhỏ. “Mày mà còn ở làng thì mày sẽ biết tay tao...”

Bun-ma hiện về làng với một trung đội lính. Hắn đi thẳng đến nhà Đuông-chăn, và chỉ thấy mẹ Đuông-chăn đang ngồi vá váy trên sàn. Hắn bước lên thang, buông thông một câu:

- Thằng Đuông-chăn nó đâu rồi?

Bà mẹ Đuông-chăn đã già lắm, tóc bà bạc trắng. Ba con giai của bà trong đó có Đuông-chăn đều đi bộ đội Pa-thét. Bà nhận ra Bun-ma và người già trong những giây phút như vậy, thời bao giờ cũng biết cách đối xử hợp lý nhất. Bà ngẩng lên nhìn Bun-ma rồi lặng lẽ cúi xuống, xâu tiếp mũi kim, làm như không có nó đứng trước mặt. Bun-ma hỏi câu thứ hai, câu thứ ba, câu thứ tư. Bà lại ngược mắt ngó Bun-ma, lần này thì bà ngó nó như ngó một con thú, rồi lại lặng lẽ cúi xuống xâu tiếp mũi kim nữa. Trong đời nó suốt từ ngày nó đăng lính cho đến khi nó đường đường là viên quan đồn khét tiếng một vùng, nó tác oai tác quái thế nào, nó ngang ngược đến đâu, cũng làm gì có ai dám cưỡng lại nó. Đến cả bố nó kia, nó còn không coi ra gì nữa là bây giờ lại có một bà lão, dám khinh thường nó, nhìn thẳng mắt nó, bất khuất và khinh bỉ, chỉ còn thiếu có nước bà đứng lên nhổ vào mặt nó nữa thôi.

Bun-ma lẳng lẳng xuống thang, cặp môi dày và thâm của nó bặm lại, mặt nó bợt ra vì uất. Nó sai lính để một con quay to bằng cái mũ, rồi đi dạo quanh bản một vòng tra hỏi các ông già về Đuông-chăn và hai người anh của Đuông-chăn.

Bun-ma quay lại nhà bà mẹ, con quay để xong, nó cầm con quay vừa tung tung trên tay vừa bước lên nhà đi thẳng vào gian giữa đến trước bàn thờ Phật.

Như một cơn lốc mẹ băng tới túm lấy thắt lưng hắn giăng ra với một sức mạnh kỳ lạ. Bun-ma vắng đi chơi với ngã sông soài ra sàn nhà. Nó lập tức vùng dậy, nhặt con quay, dánh vào đầu mẹ, gạt phắt pho tượng Phật nhỏ trên bàn thờ đặt con quay lên, rồi nó cúi xuống xốc bà mẹ dậy. Bà lão không còn

bao giờ dậy được nữa, Bun- ma chưa hả giận vì nó chưa bắt được mẹ phải lạy con quay. Nó nổi điên lên, lúi ra đá vào xác bà mẹ bình bịch mấy cái liên, hằm hằm xuống thang quát lũ lính:

- Đốt!

Lửa cháy tràn một bên mái rùng rục. Bun-ma quay đi, lũ lính lố nhố theo sau bỏ lại ngôi nhà đầy lửa.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Ba

Lán của ban chỉ huy đại đội dựng dưới chân núi thưa cây ngay rìa bản. Các trung đội, tiểu đội thì ở thành một vòng tròn quanh sườn núi. Những triền ruộng bậc thang uốn quanh co như một chiếc khăn xếp chệnh lên rất đều ngoài bìu rừng. Lúa chín ngả sang một màu vàng mượt mà trong tiết trời nắng gay gắt, giữa những cơn mưa rào chốc lát, bất ngờ.

Kể từ cái ngày đơn vị đóng lâu dài ở đây để vừa luyện tập vừa đi đánh chặn những toán phi quân nhiều trong huyện thì mỗi buổi trưa, cái lán của ban chỉ huy biến thành nơi tụ tập của các ông già trong bản. Các phò (1) ra đây ngồi đây trên sạp lán, hai dây ghế bắc bằng hai đoạn cây, rút tẩu thuốc dài nhồi những mồi thuốc lá đầy, trầm ngâm hút, dỏng tai nghe tiếng nói véo von của cô phát thanh viên, hoặc một điệu lăm quẩy rữ phát ra từ chiếc đài bán dẫn cũ kỹ của ban chỉ huy. Một lứa tuổi nữa cũng hay có mặt là đám thanh niên, nhưng không phải họ tới để nghe đài, mà quây cả lại bên hai khẩu tiểu liên của hai cậu nuôi quân và liên lạc treo ngược trên cọc lán, bản bạc với một vẻ kbao khát và ngay nào họ cũng có những chuyện để nói về khẩu súng. Lúc ấy cũng là lúc Đuông-chăn ở dưới các tiểu đội về. Anh thân mật chào từng ông già, ghé ngồi mím xuống một đầu ghế, giở túi lấy tài liệu ra đọc hoặc viết. Anh làm việc một cách chăm chú. Nhưng khi đám thanh niên chuyện rạn sôi nổi, người nào cũng muốn nói cho hết những điều mình hâm mộ, Đuông-chăn sẵn sàng bỏ đấy góp lời với họ, giải thích điều họ đang băn khoăn, dần dà hướng họ sang những vấn đề bổ ích rộng lớn. hơn của làng bản, của đất nước, của cách mạng Lào. Và câu chuyện không còn trong phạm vi của đám thanh niên nữa; các ông già vào cuộc, người thì nói đến mùa màng,

người thì nói đến những tin đồn gần đồn xa về bọn phi nàó đó lên về quấy phá ở huyện bên. Một ông già thấp bé vóc rắn chắc ngồi sát Đuông-chấn nói:

- Người mình bên kia sông Nậm-si bảo có bọn phi nó thường vào các bản gặp thứ gì lấy thứ đó.

- Bõ nghe lâu hay mới đó? - Đuông-chấn ngoái lại hỏi.

- Tuần trăng trước.

- Nó đông không?

- Nghe nói nhiều đấy!

- Lũ nó chưa qua bên này sông?

- Chưa nghe thấy - ông già khẽ trả lời.

Đuông-chấn ngồi lặng, đám thanh niên mỗi người một câu về bọn phi, xác nhận các tin ông già nghe được.

(1) Những người già đáng kính trong bản.

Buổi chiều, Đuông-chấn xuống lán của các trung đội tìm Bun-phên. Đạo này đang đợt học tập mới. Chính trị viên Bun-phên hướng dẫn anh em chiến sĩ thảo luận các câu hỏi, bản bạc với nhau về nhiệm vụ của mình; làm xong ở trung đội này anh lại sang trung đội khác; rồi họp các cán bộ, tối đâu anh ngủ đấy ít khi về lán của ban chỉ huy đại đội. Ban ngày làm việc, tối bộ đội nghỉ ngơi sinh hoạt, lán nào cũng sáng một ngọn nến nhựa thông, cán bộ chiến sĩ trò chuyện, tâm sự với nhau. Ai thích đánh bài thì tụ tập lại thành một cỗ và thế nào họ cũng mời Bun-phên dự. Không đánh thì thôi, nhưng lúc đã ngồi vào rồi bao giờ anh cũng chơi một cách hào hứng. Còn Đuông-chấn, anh rất

mê các buổi phát thanh hát lăm của đài Săm-nửa. Anh thuộc lầu giờ giấc các buổi ca nhạc đó. Đi đâu anh đeo đài theo; đến giờ, anh xoay cái đài ra trước ngực vắn to lên, tay bưng đài vừa đi vừa nghe, nghe tất cả các điệu lăm, lăm Viêng- chăn, lăm Phong-xa-li, lăm Săm-nửa, lăm Khăm-muộn. Anh nghe cho tới lúc hết buổi lăm. Vì thế mà cậu anh nuôi, liên lạc, hay bất cứ anh lính nào trong đại đội cũng đều có thói quen hể cứ nghe tiếng hát lăm văng vẳng đến tai, họ lại bảo nhau: “Anh Đuông-chăn về rồi” hoặc là “Anh Đuông-chăn đến rồi”. Một lúc sau, anh hiện ra nhoén miệng cười: “Mình mà phải lên cỏi phạt, mình cũng hỏi phạt xem ở trên đó có hát lăm không, mình mới chịu ở...”. Buổi tối, nếu không bận việc gì thì anh lại nằm dài trên sạp, bắt hai bàn tay dưới gối nghe lăm, rồi thì ngủ luôn, đêm nào cũng quên tắt đài.

Đuông-chăn gặp Bun-phên ở trung đội cuối cùng. Hôm nay Bun-phên đi theo trung đội tập chiến thuật, bắn được con chồn hương. Anh em đang nhón nhíp thui nướng. Bun-phên vào rừng hái lá gia vị về. Trông thấy Đuông-chăn, Bun-phên nói luôn:

- A! Hơi thịt nướng thơm quá bay tận lên lán của ban chỉ huy đại đội.

Đuông-chăn mỉm cười:

Dạo này chính trị viên hay ở với anh em thì ra có lý do đấy.

Cả hai cùng cười. Đuông-chăn tiếp:

- Dân trong bản nói bên kia sông Nậm-si có lũ phi về quấy phá, ta đi đánh thôi.

- Đánh chứ! Anh em họ kêu lâu không được chiến đấu thấy buồn rồi.

- Gì mà lâu, mới chưa hết một tháng.

- Mình cũng thấy lâu rồi đấy.

- Cho liên lạc lên xin ý kiến trên, phải quét sạch bọn đó.

- Lúa cũng sắp gặt, nó có thể cho quân đi càn - Bun-phên nói tay đề nắm rau xuống miếng ván, xắt từng lát mỏng.

Đông-chấn trở lại lán ban chỉ huy giao nhiệm vụ cho liên lạc. Bữa cơm tối anh cùng Bun-phên ăn với trung đội. Ăn xong, hai người ra bờ suối ngồi bàn thăm với nhau mãi tới khuya.

Hai ngày sau cậu liên lạc về và chìa cho Đông-chấn phong thư nhỏ. Anh nắn nắn phong thư nghĩ bụng: “Thư dày nhỉ” một cái gì đó làm anh nôn nao. Anh hỏi ý kiến trên về phương hướng của trận sắp tới, ngay lúc gửi đi anh cũng nghĩ sẽ nhận được câu trả lời vắn tắt. Đông-chấn bóc thư, trong ruột phong thư có hai tờ giấy gấp, anh mở một tờ và đưa một tờ còn gấp cho Bun-phên.

“Đông-chấn, mày còn nhớ tao chứ, Bun-ma đây! Cái thằng ma lấy mất hồn, mày bây giờ lại đi theo lũ Lào cộng đó hả. Tao muốn gặp mày, xem mặt mũi mày bây giờ ra sao rồi và sẽ đọ nhau với mày một vài trận. Tao về làng hỏi người già, không ai biết mày ở đâu. Tao viết thư này gửi lên cái cấp trên của mày để thách mày đó. Không đọ với tao, tránh mặt tao thì cái lá gan của mày chỉ bé bằng lá gan con ốc thôi...”

Ký:

TRUNG ÚY BUN-MA

Đông-chấn đọc lại lần thứ hai rồi yên lặng đưa cho chính trị viên Bun-phên. Nhận lấy tờ thư khác. Tờ thư này nhỏ hơn vắn tắt mấy dòng.:

“Gửi đồng chí Đông-chấn. Đồng ý. Đây là bọn đã gây nhiều tội Các. Có thể trong vụ gặt này nó phá hoại nhiều nữa. Cần làm sao diệt gọn. Chờ chiến thắng của Đông-chấn và anh em... Gửi đồng chí thư của tên Bun-ma. Bình

tĩnh nhé”.

- Nó biết Đông-chăn? - Bun-phên đặt tờ thư lên đùi, bàn tay xòe ra vỗ bẹt lên tờ giấy, hỏi thản nhiên.

- Cùng quê với mình. Nó con thằng châu Mường.

- Nó thách mình đánh, được thôi - Bun-phên tiếp.

- Như vậy cái tin bà con đồn lâu nay là bọn thằng Bun-ma này!

- Đúng!

- Thằng này đi đâu lâu lắm rồi, giờ nó lại mò về. Thường những cái thằng như thế là Các lắm - Đông- chăn nói nhỏ, vẻ mặt dăm chiêu.

- Anh em mình muốn đánh rồi, bây giờ ta ra quân là vừa quá.

- Đưa cái thư này cho anh em các trung đội xem nhì.

Bun-phên gật đầu, đứng lên dứt lá thư của Bun-ma vào túi, lặng lẽ quay đi. Ngồi lại một mình, Đông-chăn giở bản đồ ra chăm chú xem, ước lượng khoảng cách từ vị trí đóng quân đến bờ sông Nậm-si và những bản nhỏ đánh dấu bằng những chấm đen vuông vắn, bên kia sông. Mắt anh lần tới một ô vuông con tí lệ của bản đồ. Theo như lời dân bản thì Bua-ma đóng trong khoảng ô vuông này. Xung quanh ô vuông đó là mảng dài màu xanh lá mạ chỉ những đồng lúa nhỏ. Cách đó, ba bốn ô vuông nữa là quê anh. Đã lâu lắm anh không nhận được tin mẹ. Chỉ có một lần vào cuối mùa lúa năm ngoái, anh nhận được thư của người anh thứ hai nói mẹ anh vẫn khỏe, và có ốm xoàng đâu mất mấy ngày. Bây giờ là bức thư của Bun-ma. Bun-ma mà về quê, thế nào nó cũng đem lính theo. Nó nhớ thù xưa. Không, cái chuyện vật ấy không thể là cái thù, mà có gọi là thù đi nữa thì bố nó đã trả cho nó rồi còn gì. Nhưng với một đứa như thế, chắc đâu nó để cho mẹ mình yên lành. Nó đã

gây ra những gì mà tiếng đồn lan qua tận bên này sông. Và hẳn là tội nó không nhỏ. Đời anh, từ ngày vào bộ đội Pa-thét, anh đã biết không ít tội ác của lũ nó; những con đường mòn cheo leo qua những dãy núi cao, qua nhiều cánh rừng già, sông lớn và suối nhỏ, qua hàng chục bản làng, những bản làng ở xa nhau, có bản heo hút khuất nẻo; mà anh vẫn còn nghe thấy tiếng vang truyền đi những việc làm tội lỗi của một số tên trùm phỉ; khiến đã có lúc anh chợt nghĩ như là núi rừng mình nó có hồn, nó cũng sống như người vậy mà nó đứng đó sừng sững yên lặng để mà giám sát, để ghi nhớ lấy. Anh thấy nôn nao, nhưng nhức ở ngực và mừng tượng ra tất cả hành động của cái kẻ đã viết cho anh mấy dòng chữ đó. Anh nhớ từng nét chữ của nó, mỗi chữ như vang lên cái giọng quát tháo đe dọa; mà ngày xưa lúc lão châu Mường đánh anh đã gầm lên, giữa tiếng rít gió của những làn roi, anh nghe rõ mồn một tiếng lão; nghe rõ cho tới tận bây giờ. Với một mặc cảm túi nhục nặng nề, anh hiểu rằng sau bức thư này là cái gì? Một khi hẳn đã viết tới những câu chàm chọc hẳn học như vậy thì hẳn hẳn cũng là kẻ Các độc đến thế nào rồi. Và, đó cũng là điều làm anh phải nghĩ nhiều; chứ anh không thấy tức vì thái độ của nó viết trong thư. Đông-chăn gấp bản đồ, đi xuống các lán chiến sĩ. Những người lính trẻ đầy nhiệt huyết đã không chịu nổi lời lẽ xúc phạm trong lá thư, tụ tập quanh Bun-phên, nằng nặc đòi ban chỉ huy nhận lời thách. Đông-chăn đến đứng phía sau, lặng im nghe hết.

Một anh lính quay ra thấy Đông-chăn reo lên:

- Anh em ơi, anh Đông-chăn đây này!
- Aaa!
- Đánh chết mẹ nó đi, anh Đông-chăn ơi!
- Nó gây nhiều tội ác quá rồi, tiêu diệt nó đi thôi.
- Nó dám thách mình à! Quạt cho một nhát...

- Nó thách nhất định phải đánh!

Mỗi người một câu, ai cũng muốn nói cho Đuông-chăn nghe được tiếng mình. Bun-phênh đứng giữa các chiến sĩ, đôi mắt to hơi xếch mở rộng long lanh, môi mím chặt, kiên nhẫn nghe anh em.

Mọi người đều được nói và các lý lẽ đường như cũng đã bày ra cặn kẽ, không khí của cuộc họp đột xuất đó lắng dần.

- Anh em nói hết chưa? - Bun-phênh hỏi, cười không thành tiếng.

- Hết rồi! Ban chỉ huy cho đi đánh thôi.

- Được, anh em muốn đánh sẽ được đánh. Phải diệt gọn bọn này, đồng ý không?

- Cóóóóó!

- Nhưng mình đánh đây không phải vì nó thách mình, có phải không anh em?

- Phải đấy!

- Vì nó gây nợ máu với nhân dân mình.

- Vậy đó! Ta là quân đội cách mạng, ta đánh nó là có mục đích. Không phải như hai con gà sống hăng máu muốn chọi nhau chơi!

Có tiếng cười rộn lên trong các chiến sĩ.

- Giờ các đồng chí muốn nghe anh Đuông-chăn nói không?

- Cóóóóó! - Các chiến sĩ cười ran.

Đuông-chăn đứng nguyên một chỗ, tay phải tì lên quai sắc cốt đeo bên mình, tay trái vung lên:

- Các đồng chí muốn nghe tôi nói về hát lăm hay muốn nghe tôi nói việc đánh Bun-ma?

Tiếng cười của các chiến sĩ ngắt lời Đuông-chăn.

Lúc khác kể chuyện lăm nhĩ. Giờ nói chuyện đánh Bun-ma vui hơn. Anh Bun-phênh đã nói rồi, tôi không nhắc lại nữa. Lần này ta ra quân đánh bọn biệt kích do chính A-mê-li-ca huấn luyện. Bọn này Các hơn, có kinh nghiệm đánh nhau hơn (Bọn A-mê-li-ca nó dạy cho mà). Tôi nhắc các đồng chí thế để chuẩn bị tinh thần. Phải trừng trị thẳng này cho xứng đáng với những tội Các nó gây ra cho nhân dân mình. Ngày mai ta sẽ hành quân: Còn ai muốn ở lại với các cô gái đẹp trong bản để làm rể cũng được, lên ghi tên ở lại.

Các chiến sĩ cười ré lên, hồ hởi.

Đuông-chăn cho các chiến sĩ vượt sông Nậm-si ngay lúc trời tối và hành quân gấp tới ém trong một doi rừng mọc bất ngờ giữa đồng lúa chín vàng rộm, cách đồn Bun-ma nửa giờ đi bộ. Mờ sáng anh mặc giả người đi mua cao hổ, mặt gấu với hai chiến sĩ đeo túi vải vào bản dò la. Trong bản nhà tà-xêng vừa có người chết; gia đình xóm giềng đang tấp nập làm cỗ bàn vào đám. Bản này cách chỗ Bun-ma ở quá gần thì làm sao mà Bun-ma lại có thể thiếu mặt trong buổi tiệc rượu đó được.

Đuông-chăn lặng lặng rút lui, như đi qua bản khác rồi tắt rừng về nơi tập kết, vạch kế hoạch cho đơn vị bắt sống Bun-ma.

Anh đã làm công việc ấy một cách hết sức nhẹ nhàng trong buổi chiều, lúc Bun-ma và một trung đội lính rượu thịt no say thẳng nọ điu thẳng kia một đoàn rời rạc ra về. Đuông-chăn, Bun-phênh với cả đại đội hiện ra đón Bun-

ma với lũ phi.

Mặt Bun-ma tái tím vừa vì rượu vừa vì sợ, kẹp giữa hai cánh tay trông thẳng đơ bất động trước Đuông-chăn.

- Nhận ra rồi chứ? - Đuông-chăn hỏi, giọng vẫn nhỏ nhẹ, nếu không có cái kiểu đứng hơi khác thường của Bun-ma thì câu hỏi ấy như là để dành cho một người quen - Uống say chưa? - Đuông-chăn hỏi tiếp, hai tay chấp sau.

Chợt Bun-ma gầm lên phả hơi rượu sặc sụa vào Đuông-chăn:

- Bắt được rồi thì đem bắn đi thôi! Bắn đi, Đây! Bắn đi, này...!

- Bắn mà ừ! Mà có mọc ra mười cái đầu, mười cái thần, đem bắn cũng chưa đủ tội mà đâu? - Đuông- chăn gằn từng tiếng vẻ khó nhọc.

- Hí hí hí! - Bun-ma ngửa cổ ra cười như điên.

Hai đầu gối nó khuỵu xuống lặn lộn vật vã và rú lên từng cơn như có ai cầm que chọc vào nách nó. Đuông- chăn vẫn đứng yên nhìn nó với vẻ thờ ơ. Chợt Bun-ma im bật, nó nằm ngửa, dặng thẳng cả hai tay hai chân, hàng cúc áo mở phanh bầy ra tạng ngực rộng nở nang, trở hình người đàn bà trần truồng. Bun-ma thở hỗn hễn, mắt vẫn không rời hai người, Đuông-chăn và Bun-phênh.

Tao nằm đây rồi, bắn thôi còn đợi gì nữa - Bun-ma ngúc ngắc cái đầu to và rậm tóc - Ngực tao rộng lắm, không bắn trượt đâu mà lo. Bắn đi!

Đuông-chăn làm như không nghe hăn nài. Anh đón túi thuốc từ tay Bun-phênh cuốn một miếng nhỏ, rồi trả lại túi thuốc lá cho Bun-phênh. Và cũng giống Bun-phênh, anh thấy ghê tởm, ghê tởm cái mùi rượu và mùi quần áo lính, ghê tởm cái tiếng khê khê lè nhè tuôn ra từ cái lỗ nhỏ đầy răng vàng; cuối cùng, anh thấy ghê tởm lối chống trả hăn thù, lối làm oai một cách lố

bịch, lỗi xử sự chỉ có ở một tên chưa bao giờ gặp thất bại, chưa bao giờ bị sa cơ và luôn luôn ý thức rằng tất cả những kẻ khác phải khuất phục mình. Đông-chấn đầu đầu thuốc vào đầu thuốc của Bun- phên, lấy lửa. Các chiến sĩ vây quanh anh và Bun-phên, nói cười vô tư nhìn Bun-ma như người phường săn nhìn con thú. Bây giờ, Đông-chấn sẽ trừng trị nó thế nào đây? Anh sẽ chia họng khẩu “bảy ly chín” xuống ngực nó mà trút cho hết số đạn trong băng, sẽ cho một chiến sĩ giương lê lên xĩa vào thân hình lực lưỡng và mai mái này, hoặc sẽ dành cho nó một cách chết nào đó thật nặng nề, nhưng lại không thể kết thúc chóng vánh, cái chết ấy sẽ diễn ra thật dè xẻn chậm chạp; để làm sao cho đến lúc tắt thở nó vẫn còn tỉnh táo, nó phải buồn bã đau đớn hiểu vì lẽ gì mà phải chết.

Đông-chấn khóa chốt an toàn của khẩu súng, cho vào bao rồi ngoái sang các chiến sĩ đứng bên, nói nhỏ:

Các đồng chí trói nó lại, dẫn đi, giao cho huyện.

Ba bốn chiến sĩ bước tới, cúi xốc nó lên ghì cho hai cánh tay nó chập lại sau lưng, thít chặt những vòng dây. Bun-ma đứng yên không vùng quẫy, không biểu lộ. Khi một chiến sĩ đẩy lưng hắn đi, Bun-ma rùng mình bước lên, và bất chợt quay phắt lại gào:

- Tao thù lũ mày, tao thù lũ mày!

- Dẫn nó đi thôi các đồng chí! - Bun-phên cau mày phất tay về bức dọc, anh khó chịu với căn nói đó của Bun-ma.

Các chiến sĩ Pa-thét kẹp bọn phỉ với tên Bun-ma vào giữa giải đi. Đông-chấn và Bun-phên đứng lại sau. Đông-chấn nói với chính trị viên:

- Bun-phên đưa lũ này vào bản nói cho bà con rõ cái tội của nó, mình cùng anh em chuẩn bị cho công việc sáng mai.

Hai người chia tay nhau. Bun-phên đi nhanh theo bộ đội giải lữ phi. Đuông-chăn dẫn theo số còn lại, biến vào rừng. Anh vừa tránh những cành cây lòa xòa trước mắt, vừa nói:

Trời còn sáng, ta ra ngoài xem cái đồn nó một lúc.

Đuông-chăn đi vùn vụt rạch qua những bụi cây rậm, trèo qua những tảng đá chột mọc giữa rừng, đu dây leo chuyền qua những khe cạn. Nắng chiều vàng nhòa trong rừng. Đuông-chăn cho bộ đội ngồi trên sườn núi đất thoải thoái vạch lá dùm sang bên đồn Bun-ma; cho tới lúc trời nhọ tối, anh mới quay về doi rừng ban chiều. Cảnh đồn giặc làm anh ngạc nhiên. Nó sơ sài quá, xung quanh một vòng rào kẽm gai, một hào nông choèn, trong đồn vài ba nhà lá; Bun-ma ở một căn nhà lợp ngói, thứ ngói nó lấy của dân về, loang lỗ hòn mới hòn cũ, và công sự dựng vây lấy những căn nhà. Buổi chiều, lính trong đồn đưa đứng đưa ngồi chuyện phiếm, thằng Thào-sĩ phó đồn nằm ườn trên ghế vải.

Đuông-chăn dừng dừng nghĩ: “Tao không bắt được mày ngang đường thì bây giờ tao vào cũng vẫn được thôi. Cái đồn mày làm như vậy, mà lại còn đòi thách tao thì lạ quá. Mày chẳng hiểu biết gì về bộ đội Pa-thét”... Nghĩ đến đây anh thấy chạnh buồn pha lẫn tự ái. Khi nhận được thư Bun-ma, qua sự chuyển giao của cấp trên, thư của cấp trên không nhắc nhở gì về bức thư ấy, anh hiểu trên hoàn toàn tin ở công việc anh làm, điều anh sẽ quyết định, rồi đến lúc đọc thư nó, anh cũng chẳng thấy ghét gì những lời lẽ ấy, mà chỉ nghĩ phải làm sao quét được cái mối họa đó cho dân các bản. Phải quét ngay lập tức. Bây giờ mối họa đó đã hết rồi, anh lại nghĩ: “Sao nhỉ, nó tồi như thế à. Lỗi bố trí đồn, rồi những thằng lính lười biếng, chệnh mảng. Có phải là nó coi thường mình không, cứ thế suốt tháng mãi mê với những cuộc chơi bởi phá phách. Hay là mình không hiểu nó nhiều, hay mình kết luận vội vàng. Kể ra, mới trình sát sơ sơ như vậy thì cũng có thể chưa đủ lý lẽ và thực là chưa hiểu biết gì nhiều đâu. Phải xem lại cho cẩn thận”.

Trời mờ sáng, mây trắng ấp lên ngọn đồi thấp trông đầy bông như một bát xôi đơm vôi vàng. Đuông- chăn trong lối sĩ quan phỉ, chính trị viên Bun-phên cùng chiến sĩ cải trang thành lũ phỉ và cũng đủ lệ bộ của một lũ đi càn về; gà vịt trối chân cài dây quanh thắt lưng Mỹ, đập cánh phành phạch kêu quang quá; lợn treo ngửa trên đòn tre, rên la suốt lối lên đồn. Đuông-chăn đi thẳng vào cổng đồn, thằng lính gác chạy ra mắt nhắm mắt mở vừa ngáp vừa toét miệng cười hạ cầu tre qua hào cho cánh đi càn vào. Rồi cũng giống Bun-ma, Đuông-chăn giáng gót giày cồm cộp trên sàn đồn vào nhà Thào-sĩ, giở chăn ngoáy họng súng vào bụng nó, nhưng khác cái giọng khô khô của Bun-ma, Đuông-chăn nói nhỏ nhẹ:

- Dậy, dậy, có rượu với thịt lợn mang về nhiều lắm!

Thào-sĩ ngồi lên, nó hiểu ra cơ sự. Đuông-chăn chỉ ra sân:

- Ra, chỉ huy gì mà, như cái thằng ma bắt mất hồn thế!

Ngoài sân lũ lính vứt súng vào một đống, ngồi tùm lại lăm lét nhìn bộ đội Pa-thét vây xung quanh. Đuông- chăn đi sau Thào-sĩ, ngó cái lưng dài hẹp trong làn áo lót, hai cánh tay gày ngẳng, cặp chân thót lại như hai đoạn ống giang.

- Mà, quê ở đâu?

- Mường Pha-xiêng!

- Trước khi đi phỉ làm gì?

- Em còn đi học.

- Sao đang học lại bỏ?

- Bố mẹ chết, không ai cho tiền đi học nữa, rồi tụi nó bắt em vào lính.

- Mày ở với thằng Bun-ma lâu không?

- Em mới ở với nó được vài ba tháng thôi.

- Nó đối với mày thế nào?

- Nó xấu lắm, bỏ đồn đi chơi gái suốt. Bắt được đứa nào, về nó làm chán rồi cho lính thuê, em nó cũng bắt thuê, bao nhiêu lương của em nó lấy hết, nó lấy được thứ gì về ăn một mình thôi, ai ăn của nó, nó đòi tiền ngay. Nó còn đánh em nữa. Nó bảo không làm, nó đánh ngay.

- Mày muốn về quê không?

- Muốn ạ!

- Tao cho mày về. - Đuông-chăn quay ra chỗ đám lính ngồi giữa sân, đưa mắt nhìn một lượt nhằm đếm. Tất cả hai mươi lăm thằng. Đuông-chăn đến bên người chính trị viên:

- Bun-phên nói với lũ nó đi, để mình đi xem đồn.

Bun-phên gật đầu, bước ra trước đám lính:

- Anh em! Có biết tại sao tôi lại gọi như thế không?

Đám lính ngạc nhiên nhìn nhau. Một thằng lính ngồi giữa mạnh dạn ngẩng lên:

- Thưa ngài quan không ạ!

- Đừng gọi “ngài quan”! Bây giờ nghe tôi nói. Các anh em cầm súng đi giết hại bà con mình, thì bộ đội Pa-thét coi anh em như lũ phi, lũ giặc. Nhân dân cũng coi anh em như vậy. Bây giờ thì anh em đã đầu hàng rồi, bộ đội Pa-thét không coi anh em là phi nữa. Bộ đội Pa-thét sẽ đối xử tốt với anh em cho

anh em về nhà, đừng theo lũ phỉ vừa thiệt thân lại vừa bị nhân dân thù ghét, bố mẹ, vợ con đau khổ.

Bun-phên nói thông thả và nhìn lướt qua đám lính Bun-ma. Bộ đội Pa-thét tản ra ngồi rải rác xung quanh. Đuông-chăn đi bên Thào-sĩ. Hai người ra sát hàng rào. Đuông-chăn ngó lướt kềm gai và hào phòng ngự một lúc lâu, lục tìm mặt đất dấu vết của chông mìn:

- Thằng Bun-ma nó làm vớ vẩn thế này thôi à? - Đuông-chăn chỉ tay xuống sườn đồi.

- Dưới chân rào đó cài nhiều mìn lắm, có mìn điện nữa.

- Còn hào, dưới đó cũng có mìn à?

- Có, đầy hào và hai bên thành hào. Nhưng cái hào này thường thôi, còn hào ngầm ngoài rào kia.

- Hừ! Nó làm cả hào ngầm nữa à?

- Vâng, hào đó nó đào rộng hơn, sâu hơn, nó cho lính đan cái phen đập lên. Rồi lấp đất, các anh Pa-thét mà bò vào là rơi xuống ngay, dưới đó cũng có chông, nhiều đấy.

- Ai dạy Bun-ma làm như thế?

- Nó học bên Thái về đấy! Nó bảo với em, nó thách Pa-thét đánh vào.

- Hào ngầm có mìn điện không?

- Có chứ.

- Giờ mày vào bấm điện cho nổ hết đi, nghe không?

- Vâng!

Hai người quay vào căn nhà ngói. Thào-sĩ khom lưng chui xuống hầm ngầm đào trước nhà. Đuông-chăn đứng trên soi đèn, thấy một hòm ắc-qui đặt trên hòm đạn rỗng chằng chịt dây điện, kê ở góc hầm. Đuông-chăn gọi bộ đội về hết, gom lại trong các công sự; anh nói vọng xuống chỗ Thào-sĩ:

Bấm điện xem

Thào-sĩ mở kẹp sắt nối dây điện, kẹp vào một chiếc nút trên hòm ắc-qui. Những tiếng nổ chói tai chập vào nhau vang âm âm, rung mặt đất. Đuông-chăn ngó qua cửa nhìn chăm chú ra hàng rào thấy ngoài đó, đất đá và khói dựng từng cột to, dâng lên thành một bức tường khói là là mặt rào gai. Bộ đội Pa-thét hò reo, cười nói. Mìn điện nổ, chấn động những quả mìn gài. Những nắm khói và lửa liên tiếp phụt lên tròn đầu như những chùm cây giăng cách quãng đều nhau trong bức tường khói. Đuông-chăn ước lượng khoảng cách giữa những quả mìn anh gọi Thào-sĩ.

Thào-sĩ lên khỏi hầm, hoan hỉ như người vừa làm được một việc có ích:

- Bun-ma nó tự đi coi cách bố trí mìn - Thào-sĩ đứng hai tay buông thông nói.

- Thào-sĩ còn nhớ cái lối đặt mìn này của nó không?

- Dạ còn! - Thào-sĩ sốt sắng trả lời.

- Bây giờ anh ra một chỗ ngồi vẽ lại tất cả rồi đưa bản đồ cho tôi.

- Em làm ngay.

Đuông-chăn gọi một chiến sĩ Pa-thét lại bảo đưa Thào-sĩ qua chỗ Bun-phên ở căn nhà bên cạnh. Đuông-chăn đứng lại một mình. “Nó là cái thằng

như thế đấy. Mình đã hiểu thêm nó, nhưng cũng còn ít, cần phải hiểu nó và bọn chúng nó nhiều nữa”. Đuông-chăn xem xét gian buồng của Bun-ma. Một chiếc giường vải xếp, gối bơm hơi bọc vải màu cổ vịt óng ánh có in chữ nơi sản xuất: “Băng-cốc - Thái-lan”. Đầu giường, trên bàn nhỏ một lô chai rượu đủ các loại, thứ nào cũng mang nhãn hiệu Thái. Khẩu súng gấp báng bắn viên một, hai nòng dùng để đi rừng của biệt kích, nằm dài sát vách giấu dưới gối, thắt lưng đạn vút khoanh trong góc giường và la liệt trên vách là ảnh cắt từ các tờ họa báo Mỹ; chiếc đèn cồn bằng đồng còn mới dưới gầm bàn, chiếc cà-mèn hình quả quéo kê trên kiềng đèn, nắp cà-mèn úp bờ trật ra nửa con gà rán vàng; dưới đất la liệt vỏ đạn súng ngắn, dọc theo các vách tường lỗ chỗ vết đạn, vung vãi xác những con dế đất và gián. Đuông-chăn hiểu ngay những vết đạn Bun-ma bắn để thông nòng súng và nó là một thằng bắn giỏi.

Đuông-chăn ngồi xuống giường nhìn qua bức vách sát đầu giường có khuôn cửa nhỏ, một cái khóa. Anh nhìn vào khuôn cửa: “Buồng để vũ khí của nó à!”. Đuông- chăn đứng lên bước đến trước cánh cửa cầm khóa lắc mạnh, khóa mới và không có vẻ gì là khóa của chung cả. Đuông-chăn đẩy mạnh, khung cửa cản chặt lấy cánh cửa rất khít, càng chứng tỏ đây không phải là buồng kho, mà đây là buồng riêng của Bun-ma. Anh lùi ra co chân phải lên đạp thật mạnh, cánh cửa rung bần bật nhưng khung cửa vẫn ngậm kín. Anh chăm chú xem khuyết sắt rồi một tay nắm chặt lấy ổ khóa, co chân đạp mạnh lần nữa. Cánh cửa bung thụt vào trong lộ ra gian phòng nhỏ tối om, nồng nồng mùi nước hoa. Đuông- chăn thận trọng bước một chân vào, tay bấm đèn pin. Ánh đèn sáng xanh làm hiện lên chiếc giường nhỏ trải vải trắng; một người con gái nằm nghiêng đầu gục vào ngực. Đuông-chăn bước lại và thấy buốt thót trong lồng ngực. Anh đưa ánh đèn lướt dọc theo người cô gái và dừng lại trên đôi cánh tay bị trói quặt sau lưng. Anh cúi xuống tìm nút thắt của dây trói. Vòng dây ni-lông cuộn khít hai cánh tay cô gái chằng xuống thành giường.

- Em bị nó trói thế này lâu chưa?

Cô gái cự mình, không trả lời chỉ khe khẽ rên. Đuông-chăn gỡ xong vòng dây lướt ánh đèn lên đầu cô gái, khuôn mặt cô xinh xắn xanh xao và miệng cô bị nút chặt bằng một chiếc khăn trắng. Đuông-chăn lôi chiếc khăn ra đỡ cô gái dậy, vì hai tay cô không cử động được.

- Em bị nó bắt lâu chưa?

Cô gái đã ngồi dậy, ngược nhìn Đuông-chăn, đôi mắt to mọng đỏ.

- Các anh có bắt được thằng Bun-ma không? - Cô khẽ hỏi, giọng cô thều thào.

- Rồi, bắt nó ở ngang đường, chiều hôm qua!

Cô gái thở dài, tay sửa lại nếp váy:

Em bị nó bắt ba hôm nay!

Anh thấy đầu vai cô run lên. Hai tay cô đề trần lằn những vòng dây bầm đỏ. Đuông-chăn bước ra buồng ngoài, tay vẫn bấm đèn. Khoanh sáng xanh nhạt loang trên nền đất. Suốt buổi chiều qua, cho tới sáng nay, tâm trí anh cứ ám ảnh mãi về cung cách xử sự với Bun-ma. Sẽ xử nó thế nào đây, làm theo cách nào tốt nhất, anh cứ luẩn quẩn với ý nghĩ đó và cách nào anh cũng thấy không thỏa đáng. Giờ thì tận mắt anh, anh chứng kiến thêm một tội ác nữa của nó. Nếu như anh và đơn vị anh không tới đây, không bắt được nó thì cô gái này sẽ ra sao; rồi bao nhiêu cô gái khác nữa, rồi nhân dân! Anh đã làm được những gì trước những nỗi đau khổ lớn lao của nhân dân: “Đuông-chăn ạ, mục đích chiến đấu của mình đó, nói cho rõ hơn cũng chỉ là làm sao đưa bà con mình, dân tộc Lào mình thoát ra khỏi đây đọa đê sống cho đúng với ước mong của tổ tiên, của ông bà. Một nước Lào không còn bọn xâm lược Mỹ, không còn bọn theo Mỹ phản lại người Lào”. Hôm anh với Bun-phênh đưa chân Sỗm-si ra khỏi khu rừng nơi trú quân, Sỗm-si đứng lại nằm rất lâu tay

anh và tay Bun-phên như muốn nói: “Hai cậu nhớ lấy, luôn luôn nhớ lấy trong mỗi việc làm của mình”.

Cô gái bước ra như từ trong cơn mơ hiện về. Cô dừng lại dựa lưng vào bức vách, hai tay thu thu trước bụng, bàn tay xoắn vào nhau.

- Em ở bản nào? - Đương-chăn ngược nhìn cô hỏi.

- Em ở bản Phắc-na-li.

- À! Gần đây thôi nhỉ. Chiều qua thằng Bun-ma cũng tới đó uống rượu. Bản mình hôm qua có người chết, nhà già Tà-xẻng.

- Phà (1) ôi! Nhà em rồi - Cô gái rên rỉ - Anh có biết nhà em ai chết không?

- Bà già thì phải.

- Bà em rồi! - Cô gái cúi xuống.

- Em muốn về, anh cho người đưa về!

- Còn phỉ không anh?

- Hết rồi! Các anh bắt hết lũ nó rồi!

- Cả thằng Bun-ma nữa à?

- Thằng Bun-ma bị giải lên huyện rồi.

- Để em về một mình.

- Không sợ nữa nhé.

(1) Trời.

Cô gái ra khỏi nhà, đi mấy bước cô ngoái lại nói với Đông-chấn:

- Anh về bản em nhé!

Đông-chấn gật đầu mỉm cười. Anh đứng lên ra theo cô gái. Cô bước thong thả giữa sân đồn. Trời đã quang mây, nắng sớm trải trên sân, bóng cô gái ngả dài, váy phấp phồng theo bước chân. Bun-phên từ căn nhà bên cạnh lại chỗ Đông-chấn, anh ngó theo cô gái, hỏi Đông-chấn:

- Cô ấy mới đến à?

- Không, thằng Bun-ma nó bắt nhốt vào buồng, mấy ngày nay.

- Chà. Phải giết nó đi mới đúng!

“Bun-phên cũng nghĩ như mình, cũng bắn khoăn như mình”. Đông-chấn tránh cặp mắt bạn, anh đi ra bờ rào nhìn đau đáu xuống sườn đồi, mắt lướt qua những phễu mìn dưới chân rào và những hố lớn sâu hun hút dọc theo nắp hào ngầm.

Đằng sườn đồi bên kia, tiểu đội công binh đang cắt dỡ rào gai, tháo nốt những quả mìn chưa nổ. Gỡ được quả nào họ chuyển cho anh em bộ binh xem. Bun-phên tới đưa cho Đông-chấn bản sơ đồ hệ thống mìn Thào- sĩ vừa vẽ xong, anh hỏi Đông-chấn:

Ta cho dân các bản lên tháo những gỗ ván các nhà và công sự về chứ.

Đông-chấn khẽ gật, hai tay mở phanh tờ giấy ra, đứng ngay chân bờ giao thông hào xem một cách chăm chú.

Đêm, tiết trời mát mẻ. Mặt trăng như nở to ra đây và mìn, bay vùn vụt giữa những dải mây trắng xốp, ánh trăng nhuộm vàng đầu núi. Quân dân gặp

nhau sau trận chiến thắng trong cái đêm trăng thơ mộng như trên cỏi nhà phật này thì làm sao lại có thể thiếu được một cuộc múa lăm-vông.

Người tà-xẻng bản Phắc-na-li đứng ra giữa vòng người. Đống lửa đốt bằng củi Pẹc (1) cháy phần phật nổ lách tách tung vọt những ngò hoa cái vàng chiếu lên khuôn mặt ông lung linh, ông đứng lặng giây lâu rụt rè, chưa bao giờ ông được đứng trước các anh bộ đội Pa- íhét như đêm nay. Hai tay ông mân mê ống điều nhỏ dài, nói như người gỡ chỉ rối:

- Các con về chơi với dân bản Phắc-na-li đêm nay, cái bụng của bố vui nhiều. Bố với dân bản ơn con Đuông- chăn, ơn bộ đội Pa-thét. Bộ đội Pa-thét cứu dân bản khỏi cái ác của thằng Bun-ma. Phà ời, bố không biết nói gì nữa rồi. Các con lăm với dân bản cho vui đi. Con Đuông-chăn đâu, cho bộ đội Pa-thét vào lăm với.

(1) Gỗ thông.

Bun-phênh bước tới bên ông già tà-xẻng, tay anh nắm .bùng??? súng ngắn đeo chéo qua ngực. Anh nhìn lướt vòng người, nói:

Con xin tiếp lời bố, tối nay anh em vui cùng dân bản, ta cùng nhau mừng thắng lợi. Bộ đội chúng con về đây, có dân bản với bố giúp nhiều, báo cho lối đi về, báo cho các tội ác của thằng Bun-ma. Được dân giúp, chúng con mới đánh thắng nó. Bộ đội Pa-thét với dân như cây với rừng - Bun-phênh cúi chào rồi vung hai tay lên múa với già Tà-xẻng mở đầu cuộc lăm.

Trống nổi lên bắt theo đôi tay Bun-phênh. Tiếng trống của Đuông-chăn. Đuông-chăn có biệt tài thủ trống trong những đêm lăm như thế này. Tiếng trống của anh giòn bong sôi nổi, da diết, lúc chìm đi như bay rất xa vào thình không, lúc xô lên thôi thúc, quyến rũ. Bun-phênh và ông già tà-xẻng ra ngoài

vòng múa, nhường cho những đôi khác vào vòng. Đôi một, đôi hai, đôi ba, đôi tư, đôi năm, anh Pa-thét bước rần rỏi khỏe mạnh vờn bên cô gái váy óng ánh chỉ màu, đôi tay trần bay lên bông bành như lướt giữa tiếng trống nhịp ba bập bập... bùng, xoắn xuýt trong ánh lửa, lửa nạm óng ánh lên những cánh tay trần của các cô gái, hóa thành những cánh lửa mềm mại tha thướt.

Bập bập... bùng, bập bập.., bùng, bập bập... bùng. Đuông-chăn giơ cao chiếc trống lớn ngang ngực, và ngực anh ngửa ra, theo nhịp trống bước những bước dài ở vòng ngoài. Trăng lên cao, sáng vắng vặc. Anh dừng lại sau lưng một người đang ngồi. Ai vậy, ai còn ngồi đây? Đuông-chăn vừa đánh trống vừa cúi xuống xem là ai, anh lùi ra xa đầu cúi cúi. Cảm giác lúc ban sáng anh gặp cô gái trong buồng của Bun-ma chợt ập tới se xót. Sao em không múa với ai? Đuông-chăn bước những bước ngắn và chậm, hai tay vẫn??? những nhịp trống giòn óng ả. Còn cô gái, cô vẫn ngồi trên gốc cây gọt bằng; tay cô thu vào lòng, đôi mắt mở to không chớp. Đuông-chăn không đi hết vòng múa, anh quay lại và cử chỉ ấy của anh già tà-xẻng đã thấu, ông bước nhanh lại trước anh, đón lấy chiếc trống, nhịp tiếp những nhịp đều luyện, già dặn. Đuông-chăn mời cô gái vào vòng lăm. Cô đứng lên khép nép bước theo Đuông-chăn, gương mặt cô sáng tràn ánh trăng, hai cánh tay trần của cô trắng nạm nõn nà. Đuông-chăn bước làm cử cho cô gái bước theo uyển chuyển, dễ dặt.

Tay em còn đau không?

Cô gái khẽ lắc, cúi đầu. Đuông-chăn không trông thấy cô khóc, chỉ thấy vô vàn những mặt trăng nhỏ li ti tuôn xuống đôi gò má vừa hồng hồng sắc lửa vừa mịn mát ánh trăng. Từ lúc ấy từng bước cbân, cái vung tay của cả hai người bện quyện lấy nhau như hai ngọn lửa cháy từ một thanh củi gỗ Pẹc và nhịp trống kia nữa, bây giờ cũng không còn phân biệt được đó là điệu trống của ông già Tà-xẻng hay của ai.

Đuông-chăn đặt khê đầu ngón tay đeo nhẫn vào lưng cô gái, lái cho cô ra

xa đồng lửa. Những bóng người lung liêng quẩn quýt lấy đôi múa Đuông-chăn.

- Em! - Đuông-chăn khẽ gọi.

- Dạ! - Cô gái thưa, tiếng cô nhòa trong ánh trăng.

- Không buồn nữa nhé!

- Dạ - Cô gái cúi xuống - Anh như nắng buổi mai, em là con sáo nhỏ. Con sáo chỉ hát khi trời có nắng. Có anh ở bên, em không buồn nữa.

Dân làng tiếp cho đồng lửa thêm những thanh củi. Lửa bùng vờn những ngọn hồng lên cao reo ù ù trong gió đêm của rừng. Mặt trăng tinh nghịch cứ chênh mãi về một bên vòm trời để được soi vào đôi mắt cô, soi vào vầng trán mịn xinh xắn, cánh mũi thở phập phồng và chiếc cằm nho nhỏ.

Bập bập... bùng. Bập bập, bùng. Bập bập, bùng...

Chiều hôm sau, Bun-phênh dắt Đuông-chăn lên nhà già Tà-xẻng. Già Tà-xẻng ngồi bên này bếp lửa, bà mẹ ngồi bên kia, hai chân bà thu về một bên phủ vảy tới gót chân. Cô gái ấy ngồi nấp san lưng mẹ, mái tóc đen dày thả đầy cả khuôn lưng ong, cô mãi miết gỡ búp chỉ màu cuốn sang chiếc ống suốt con. Bun-phênh ngồi xuống, đưa tay kéo Đuông-chăn ngồi theo và nói thông thả:

Thưa bố mẹ, hôm nay con dắt Đuông-chăn đến nói với bố mẹ cho Đuông-chăn làm con rể của bố mẹ.

Đuông-chăn nhắm đếm xem trong bếp có bao nhiêu ngọn lửa.

Ông già Tà-xẻng nói:

- Được thôi! Đuông-chăn muốn nhà này là nhà con, bố mẹ cũng muốn thế.

Bà mẹ thì ngoái lại sau xem con gái đang làm gì. Cô gái cúi thấp hơn, vòng chỉ đã bị cuốn chệch choạc xung quanh chiếc suốt. Bà nói với con gái:

Đứng dậy bưng típ mời các anh đi con! - Bà mẹ muốn Đông-chăn nhìn rõ hơn con gái bà.

Cô gái đứng lên, đặt ra giữa nhà chiếc mâm đan bằng mây, đặt xuống bên cạnh típ xôi và bày lên mâm một bát Pà-độc, nắm rau cải non và đĩa thịt lợn. Cô đi ra ngoài hiên bưng vào một chậu nước nhỏ. Hai đầu gối cô chụm lại, quì nhẹ nhàng bên Đông-chăn, đặt chậu nước xuống.

Chậu nước bắt gặp hai người tìm mắt nhau. Thế là nó sánh lên những vòng sóng nhỏ lân vân. Bun-phênh liếc Đông-chăn với vẻ rất hóm, lấy giọng nghiêm trang:

- Từ nay Đông-chăn là con bố mẹ rồi. Đông-chăn có hạnh phúc. Đông-chăn sẽ chiến đấu cùng chúng con để bảo vệ hạnh phúc này của Đông-chăn, cũng như của bố mẹ, dân bản Phắc-na-li và của người Lào mình!

- Phải rồi! Các con được dân giao cho việc lớn đó cứ đi mà làm cho giỏi, ở Phắc-na-li này giờ đã có du kích. Con trai con gái làm du kích để giữ cái bản cùng bộ đội Pa-thét - Ông già Tà-xẻng đứng lên ra chỗ mâm cơm, nói tiếp vui vẻ - Nào, mời, mời hai con...

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Bốn

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nồi lại trả anh nuôi chõng thành một chõng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi gỡ nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạ may” (1). Mạ may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạ may có sức sống rất dai, gió bão mạ may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trổ hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hăng hoi. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chen nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái báng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nắn xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng dầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp nheo mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắm của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗ-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗ-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗ-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điệu thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗ-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗ-si như muốn nói với Sỗ-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Năm

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nồi lại trả anh nuôi chõng thành một chõng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi giở nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạ may” (1). Mạ may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạ may có sức sống rất dai, gió bão mạ may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trở hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hăng hoi. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chen nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái báng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nằng xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng dầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp neho mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắm của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗ-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗ-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗ-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điệu thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗ-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗ-si như muốn nói với Sỗ-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Sáu

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nồi lại trả anh nuôi chõng thành một chõng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi gỡ nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạ may” (1). Mạ may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạ may có sức sống rất dai, gió bão mạ may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trở hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hân hoan. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chen nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái báng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nằng xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng dầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp nheo mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắm của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đuông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đuông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗm-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đuông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗm-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đuông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗm-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điều thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗm-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đuông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗm-si như muốn nói với Sỗm-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Bảy

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nồi lại trả anh nuôi chồng thành một chồng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi gỡ nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạy may” (1). Mạy may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạy may có sức sống rất dai, gió bão mạy may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trở hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hăng hoi. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chèn nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái bóng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nắng xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng đầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp nheo mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắm của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗ-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗ-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗ-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điệu thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗ-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗ-si như muốn nói với Sỗ-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Tám

Cách doanh trại của tiểu đoàn chừng năm, sáu phút đi bộ có vạt ruộng bỏ lâu ngày không cày cấy. Ban chỉ huy tiểu đoàn mượn tạm cho bộ đội làm sân bóng chuyền, bãi tập thể dục buổi sáng và chơi thể thao, xà một, xà đôi, đá bóng. Bãi này cũng còn là nơi tụ họp vui chơi của bà con dân bản trong vùng những dịp kỷ niệm lớn, ngày tết hàng năm, ngày thành lập quân đội, ngày lễ độc lập.

Sáng nay, ngoài bãi trống trở nên náo nhiệt, trẻ em trong bản rủ nhau đến xem các anh bộ đội Lào dựng khán đài, cột cờ. Lá cờ, màu cờ chia ba, hai phần đỏ đều nhau viền dọc hai bên, giữa phần to hơn là màu xanh cửa rừng núi và ông trăng tròn ở chính giữa. Lá cờ thiêng liêng, Đuông-chăn giữ gìn từ ngày tiểu đoàn anh mới chỉ có một hai đại đội. Cờ bay thẳng căng trong gió núi thổi từ Cánh Đồng Chum tới. Khán đài, các chiến sĩ căng lên một tấm vải lớn treo khẩu hiệu và trên cao là ảnh chủ tịch Mặt trận Lào yêu nước Hoàng thân Xu-pha-nu-vông và ảnh đồng chí Khay-son Phôm-vi-ham.

Dân bản đến đông dần, đứng cả đặng gần cuối bãi. Buổi lễ bắt đầu lúc trời vừa hừng nắng sương tan tụ đặc trong những thung lũng. Đến dự lễ có các vị sư đáng kính của chùa bản, mặc áo vàng; ông chủ tịch Mường, và ông trưởng bản, nơi có tiểu đoàn đóng quân; có các chiến sĩ Ít-xa-la, bây giờ người nào cũng tóc bạc phơ, con cháu đầy nhà, con trai con gái cũng đang chiến đấu ở khắp đất nước Lào. Gần với khán đài chỗ các đại biểu đứng chủ tọa một quăng, bên trái là nam nữ dân quân du kích vai đeo những khẩu súng, người nào không có súng thì chống trước mặt cây giáo dài, búp dáo nào cũng đỏ ầu một chùm tua rua và bên phải, các đại đội của tiểu đoàn Đuông-chăn đứng

nghiêm trang thành khối vuông đều đặn. Trước hàng quân, những khẩu cối, ĐK cũng xếp một hàng thẳng, nòng cối nghiêng đều tằm tắp, nòng ĐK dài thượt nằm trên còng ba chân tóe ra.

Buổi lễ thành lập tiểu đoàn Đuông-chăn bắt đầu sau phút chào cờ. Bun-phênh mặc một bộ quân phục mới, đội mũ lưỡi trai đen. Bên sườn ngay ngắn bao da đựng khẩu súng ngắn, bao da nhẵn bóng, Bun-phênh lau bằng dầu luy. Thắt lưng to bản vòng khít lấy thân hình cân đối tráng kiện của anh. Bun-phênh đọc quyết định của Bộ chỉ huy các lực lượng vũ trang Lào yêu nước về việc thành lập tiểu đoàn. Xong, anh hướng về phía các đại biểu đứng bên khán đài, mở đầu cho những điều mình định nói; anh quay xuống lặng im giây lát nhìn lướt qua hàng quân, qua hàng nam nữ du kích đứng, tiếng anh nhỏ lại. Như anh vẫn nói chuyện với anh em chiến sĩ:

- Đây là một ngày đáng ghi nhớ. Bao lâu nay, tôi với anh Đuông-chăn, anh Khăm-on và tất cả các đồng chí chúng ta mong ước. Quân đội của chúng ta sinh ra từ trong lòng nhân dân, nhân dân nuôi ta từng bữa, ta chiến đấu vì hạnh phúc của nhân dân, quân đội ấy ngày nay đã lớn mạnh -Bun-phênh vừa nói vừa nén xúc động -Và cũng vì mục đích to lớn đó, mà mỗi chiến sĩ chúng ta không tiếc xương máu hy sinh, các đồng chí ạ. Thừa các bố mẹ, thừa bà con dân bản, từ ngày bộ đội về đóng ở đây, bộ đội được các bố mẹ dân bản luôn luôn chăm sóc. Mỗi tình quân dân gắn bó không gì so sánh được. Hôm nay là ngày thành lập tiểu đoàn, thay mặt đơn vị, tôi xin hứa với các bố mẹ bà con dân bản, bộ đội Pa-xa-xôn tiểu đoàn 902 đã đánh là chiến thắng! - Tiếng vỗ tay ran ran, lẫn trong tiếng trống trầm khỏe. Bun phênh nói tiếp - Các đồng chí chiến sĩ thân yêu. Ngày mai chúng ta bước vào luyện tập, ban chỉ huy mong các đồng chí ra sức hoàn thành thật tốt đợt huấn luyện. Các đồng chí ta rõ cả chứ?

- Rõ rõ rõ!

Cuộc múa lăm vông sôi nổi ngay sau buổi lễ, làm sao lại có thể thiếu

được. Bãi như phẳng rộng ra, dân bản, các ông già bà già, trẻ con, nam nữ thanh niên, bộ đội quây thành một vòng. Theo phong tục, ông chủ tịch Mường, ông trưởng bản, cán bộ ban chỉ huy tiểu đoàn, mở đầu cho cuộc múa. Bun-phênh, Đuông-chăn và Khăm-on, đến trước ba cô gái, chắp hai tay mời ba cô. Bu-pha múa với Bun-phênh. Gương mặt anh đỏ bừng, anh nói nhỏ:

- Anh múa vụng lắm, Bu-pha đừng chê anh nhé.

Bu-pha bước ra, khẽ lắc đầu:

- Anh Bun-phênh...! - Bu-pha gương mặt rạng rỡ, bước uyển chuyển đôi chân cô như lướt đi, đôi cánh tay mềm mại, đôi bàn tay như hình những cánh hoa Sen đang nở xòe ra.

Nắng chảy tràn trên bãi rộng; màu áo hoa, váy hoa của các cô gái lấp lánh, như đàn bướm đang bay.

Tiếng trống thúc dòn dập. Bập bập bùng. Đồng ca các cô gái ngân lên:

- Ở Đuồng chăm pa...

*

* *

Nơi tiểu đoàn diễn tập, một ngọn núi quang cây cối; nương cũ. Dân bản bỏ lại cách mùa cho đất hồi. Đỉnh núi giả định là chốt giặc. Bộ đội phải nhổ chốt trong một tình huống gay go, máy bay giặc kiềm chế bắn phá dữ dội, chốt giặc có rào kẽm gai, hào vành khăn, công sự kiên cố. Trông coi toàn bộ việc diễn tập là Đuông-chăn. Kiểm tra kỹ các khoa mục các chiến thuật tiến công, là Khăm-on. Còn Bun-phênh lo đi sát các đại đội trong từng việc nhỏ.

Bộ đội rời doanh trại sống như đang trong hoàn cảnh chiến đấu; suốt

những ngày diễn tập cơm nắm, ở hầm. Tất cả sườn núi xung quanh và mỏm núi, được chia ra từng khu vực. Từ lưng chừng núi lên đỉnh núi là các đại đội bộ binh, suốt ngày đào hào tập vượt hào rộng, vượt rào kẽm gai, phá mìn. Từng tổp chia nhau luyện các chiến thuật xung phong, lập các mũi tiến quân, cắt địch ra từng mảng nhỏ, chặn diệt hỏa lực địch. Từ lưng chừng núi trở xuống, các đại đội pháo, ba bốn chiến sĩ quây quanh một khẩu cối, tập tác xạ. Quang cảnh thao trường ồn ã, tấp nập. Một lớp người dự thính chăm chỉ và nồng nhiệt, lúc nào cũng có mặt đầy đủ là đám trẻ các bản. Bọn trẻ đem luôn cả xôi theo những nắm xôi to bằng cái bát to bọc lá chuối đựng trong túi vải chàm; em nào cũng một túi như thế, đeo kè kè bên người, để lúc nào đói có cái ăn ngay, khỏi phải về. Dự đến gần cuối đợt lũ trẻ thuộc vanh vách tất cả những gì mà chúng thấy được. Đến cả cách bắn cối và ĐK các em cũng biết.

Đuông-chăn vẽ bằng lòng ra mặt, anh nói với Khăm-on:

- Nay cậu ạ. Đối với các bạn nhỏ này bây giờ chỉ còn chuyện tuổi nữa thôi. Tụi nó rồi sẽ là những chiến sĩ giỏi.

- Chính mình vào bộ đội cũng bắt đầu y như thế này mà. Mỗi lần đi dự diễn tập về chỉ ám ức là mình còn nhóc quá. Không thì xin đi ngay.

Đợt tổng diễn tập của các đại đội bộ binh, với pháo nhọn nhíp suốt đêm qua. Đuông-chăn, tham mưu trưởng Khăm-on và Bun-phênh thức để kiểm tra theo dõi “trận đánh”. Trời sáng rõ thì một hồi kèn dài vang lên. Chiến sĩ toàn tiểu đoàn hò reo mừng kết quả của trận tập dượt, huấn luyện và dồn về ngồi giữa bãi trống trên mỏm núi dự tổng kết. Đuông-chăn bàn với Khăm-on, Bun-phênh thống nhất nhau làm nhanh gọn, cho bộ đội nghỉ sớm. Gần cả tháng trời, không một ngày ngơi tay, từ sáng đến tối mịt rồi lại từ nửa đêm cho tới lúc trời rạng, quần quật trong một khối lượng to lớn của công việc rèn luyện; bây giờ trông cậu nào cũng lấm láp, nhem nhuốc, quần áo rách xả như lá chuối gặp gió to, đầu tóc bù lên mọc trùm cả xuống tai, mặt mày hốc hác. Nhưng đó là cái vẻ ngoài, chứ thực ra có thấm thía gì với sức lực tráng kiện

của anh em. Cho dù đợt diễn tập có vất vả đến đâu thì đối với mỗi người, nó vẫn là một cuộc vui dài ngày, náo nhiệt. Cho dù trong khi tiến hành diễn tập, nào “bẻ rào”, nào “xung phong”, nào “các mũi cắt địch ra thọc vào trung tâm”, có làm một cách khẩn trương ráo riết đến đâu đi nữa, thì cũng vẫn có thể xen vào một chút vui đùa, điểm những trận cười thỏa thích về một cậu lính “quân xanh” nào đó bị “chết” rồi lại còn nhập vào cánh “quân đỏ” vừa xung phong vừa la hét toáng cả lên, hay một “thằng đồn trưởng” trong lúc các mũi quân “địch” đánh lớn, súng mồm nổ ầm ầm “căng thẳng” thì lại mò ra chỗ tbam mưu trưởng Khăm-on xin thuốc lá, vẫn một điệu rõ to rồi chạy vụt về “đồn”, miệng lẩm bẩm “Chết rồi, súng Pa-thét nổ nhiều quá chúng mày ơi”

Bộ đội ào xuống con suối chảy dưới chân núi. Tắm giặt kín đặc cả một quãng nước dài, làm cho những cô gái trong bản đi gánh nước phải men suối ngược tận lên trên và tùm tùm cười, hai má đỏ nháng vì những câu đùa giỡn của con nhà lính, mà họ nghe lỏm được.

Đông-chăn, Khăm-on và Bun-phênh ngồi lại trên mỏm núi. Cái rẫy cũ bỏ hoang này, ngày mới chọn làm thao trường còn rậm, cây con mọc tua tủa từ những gốc cây to chặt cụt, mặt đất phủ đầy cỏ lác và những bụi cây lá hôi nở những chùm hoa cánh nhỏ lẫn tẩn màu tím xám. Bây giờ hiện ra cả một quang cảnh sơ xác tan hoang với những đường hào hố chiến đấu, công sự, đào dũi ngang dọc, nham nhở và bừa bãi những cành lá tết vòng nguy trang.

Sau những ngày dài tui bụi với công việc diễn tập, họ muốn có lúc ngồi với nhau như thế này, nói với nhau về nhiều chuyện. Nhất là bây giờ họ không phải chỉ có hai người, họ lại có thêm Khăm-on nữa. Bộ ba ấy qua đợt diễn tập chiến thuật đã thấy ăn ý nhau. Khăm-on là một người sống giản dị, anh cũng xấp xỉ tuổi Đông-chăn và Bun-phênh, ba mươi, Đông-chăn ba mốt, còn Bun-phênh, hai chín. Anh quê ở Xa-ra-van, nơi Đông-chăn chưa hề tới. Những tối đi ngủ, anh thường hay kê về quê anh, anh kể lan man, nhớ

đâu kê đấy. Anh kể về vùng quê anh có voi, một đơn vị có độ ba bốn con voi thì thật là dễ chịu. Pháo, đạn, gạo nó mang hộ đã đành, nó lại có một trí khôn hiểm thấy ở các con vật khác. Tỉ như đang đi trong rừng nó có thể biết phía trước rất xa có mùi là lạ từ áo quần của quân địch. Nó tự động tránh máy bay, còn biết được máy bay bay như thế nào thì cứ đi, bay ra sao thì nên tìm chỗ nấp. Anh kể về miền đất đai trù mật. Những cánh rừng bằng phẳng thuần từng loại cây, không pha tạp, rất dễ dàng nếu có mở ra đó một công trường khai thác, rồi ruộng vườn. Những dóng mía dài cả gang to mập như cổ chân; những bắp ngô lớn như quả đạn cối “sáu mốt”. Còn làng bản thì đông vui, bản đông nhất có tới ngót nghìn nóc nhà. Khăm-on đi bộ đội được bốn năm thì quân khu cử anh về học trường quân chính. Anh ra trường với bài tốt nghiệp điểm ưu, nguyện vọng về Cánh Đồng Chum. Một vùng mà từ lâu anh nghĩ đến, ý nghĩ đó như một cái gì hết sức tự nhiên, anh thấy cần phải làm, cần phải giáp mặt với kẻ thù trong những trận chiến đấu lớn hơn. Nhiều năm rồi, ở đây chưa có lúc nào tắt tiếng súng. Cuộc chiến đấu đã diễn ra dai dẳng khốc liệt trên cao nguyên miên man đồi cỏ gianh, những bãi đất bằng phẳng lẫn với những dãy núi cao trùng trùng.

Hôm anh đeo ba-lô đến đơn vị nhận công tác thì Duông- chăn và Bun-phên đang bản với nhau ngày tiểu đoàn ra mắt và công việc diễn tập sắp tới. Trông thấy anh Duông-chăn reo lên

Đây rồi, mình đang lúng túng như chú chồn sa hố ấy, đồng chí ạ!

Còn Bun-phên mắt mở rộng rực lên, nhìn Khăm-on chăm chăm miệng mồm mím một khóe cười hết sức dễ mến, thân thiết. Khăm-on chui vào lán, Bun-phên đứng lên đỡ ba-lô cho anh, chiếc ba-lô dùm đó chẳng hiểu đựng những gì mà vừa đặt xuống đã lép kẹp. Rồi Bun-phên tự đi dọn cho bạn một chỗ nằm ở giữa hai người, Duông-chăn đùa:

Tham mưu trưởng thì phải nằm giữa tiểu đoàn trưởng và chính trị viên. Chúng mình phải bảo vệ cậu cẩn thận, không các cô trong bản bắt đi nốt thì

gay lắm.

Khăm-on lấy ra bốn tút thuốc lá mua ở căng-tin bộ tư lệnh, đó cũng là thứ mới và giá trị nhất so với các vật dụng có trong ba-lô của anh.

- Mua tặng ban chỉ huy tiểu đoàn và anh em. Bây giờ cho mình cùng bàn việc luôn.

Bộ ba bàn ngay công việc. Từ việc nội vụ nơi đóng quân, tổ chức lực lượng bán vũ trang cho các bản trong vùng, đến việc diễn tập dài ngày, chuẩn bị chiến đấu.

Và chẳng bao lâu sau anh đã nhanh chóng nắm được tình hình đặc điểm của các đại đội dấy lên một không khí mới mẻ trong tác phong công tác, trong sinh hoạt nội bộ; trong luyện tập.

Bây giờ thì Đông-chăn hiểu rằng người cộng sự mới đó đã gắn bó thân thiết với anh và Bun-phên như thế nào. Mỗi người trong họ là một phần không thể tách rời khỏi cái tập thể nhỏ bé này. Một cách lặng lẽ và kín đáo mỗi người giành những việc khó khăn về mình. Họ hiểu nhau trong từng khâu công tác, hiểu vấn đề mà một người trong bọn họ đang nghĩ và đang thực hiện để rồi họ bổ sung vào đó suy nghĩ và sức lực của mình cho hoàn chỉnh hơn.

Vòm trời hoe nắng. Nắng sớm hơi hổi, hơi sương dịu ngọt và bằng phẳng đổ thành những vệt loang lổ trong bóng cây. Mỏm núi bằng phẳng cỏ gà mọc dày một thứ nệm mượt mà. Một vài cây dẻ gai cao lêu nghêu lẫn với những cây xăng lẻ và cọ rừng tán lá lò xo như những bàn tay xò đang vẫy. Nền trời xanh nhạt lác đác đám mây mỏng ứng màu gạch non. Tiếng máy bay phản lực ầm ì tít trên cao, lúc lúc lại ùng ục những dải khói trắng mảnh như sợi len vuốt dài giữa trời. Đông-chăn ngẩng lên lần theo sợi len trắng ấy, anh tìm thấy một chấm đen không rõ hình thù lao vun vút: (Nó lại sang bản

phá bên nước bạn, bên đó mấy ngày nay đánh lớn, hôm qua các đồng chí bên ấy bắn rơi gần năm chục chiếc. Đến chiều lũ nó về trông tản mát hẳn. Còn vùng đất của chúng ta đây nữa. Lũ nó sẽ chẳng quên đâu. Anh Sỗ-si nói rồi, mình cảm thấy điều ấy sắp đến”. Anh nghĩ thấp thỏm, một cái gì mơ hồ không rõ rệt, đè trĩu lòng anh. Anh đưa tầm mắt bao quát một vùng phía trước. Con đường đất đỏ phẳng nhẵn lộ ra từ cánh rừng rậm rạp phía trái, uốn quanh co dưới chân dãy đồi cỏ nhẵn nhụi, chạy qua những bản làng Lào Lum mái dốc, nhô cao giữa vườn mận, đào xanh biếc và những bụi trúc cộ thân thẳng non nà như những bó đũa. Con đường qua giữa những cụm bản làng thì chẻ ba, một ngả đi về phía Xa-la-phu-khum và Phu-cút. Một ngả xuống Khang- khay, Xiêng-khoảng, đồi cỏ trải dài mở ra ngút ngàn. Trong dãy đồi cỏ miên man điểm đầy những chấm đỏ hung hung di động đó là đàn bò của Cánh Đồng Chum. Những bầy bò lững thững ra khỏi thung lũng mọc đầy mua xim, nơi chúng ngủ qua đêm để bắt đầu một ngày lang thang mới. Những đàn bò ấy không của riêng một ai trong những người chủ của vùng tháo nguyên này, nó là của tất cả mọi người. Nó ăn những ngọn cỏ tốt mập của Cánh Đồng Chum và sinh con đẻ cái ra đàn đàn lũ lũ. Người Cánh Đồng Chum bất cứ ai, đi qua cất tiếng gọi, đàn bò tụ đến nghênh mồm, hau háu nhìn, chờ đợi. Người đó sẽ vứt ra một nắm rau, hay một cái bao đựng muối. Bầy bò vui vẻ tiếp nhận cứ chỉ hào hiệp ấy một cách dễ dãi.

Tới mùa gặt, những tốp đông đảo này về châu rìa quanh những cánh đồng, chờ cho lúc thóc đầy các máng gỗ lớn đặt giữa ruộng, người chủ ruộng mở cổng rào, chúng rũ nhau vào mót thóc và những cọng rạ mập mập, những nhành lúa non chứa muện đòng đòng. Mai kia đất nước Lào hòa bình độc lập, mình sẽ đưa Si-mon về đây, làm một căn nhà bên đôi rìa vạt rừng thưa đó, ngày ngày trông tia chăn nuôi, bản làng đông đúc lên, ở đấy hẳn sẽ có nhà máy, sẽ có điện thắp sáng nhà, thẳng Xin-chay lớn lên vào nhà máy. Cái nhà máy sẽ dựng ở đâu nhỉ? Đây, chỗ này được đây, đất đai bằng phẳng rộng rãi, lại có ngã ba đường, xe ô tô sẽ đi về nườm nượp, ôi, lúc đó ra sao nhỉ, hẳn là vui lắm. Đất nước mình giàu có mà, suối nhiều nước rừng nhiều cây quý.

Những rừng gỗ bạt ngàn loại gỗ gì mà rắn như sắt, đen như sừng, hoặc đỏ như lửa, làm nhà chẳng bao giờ hỏng, cả loại gỗ chịu nước, càng có nước càng bền, và bao nhiêu thứ khác, nhiều cơ man. Rồi ấy bò, bày trâu này, ở phía nam thì có những bày voi, có những cao nguyên đất mật, như Khăm-on kể. Lúc nào đó nhớ nhau mình sẽ đi thăm nhà Khăm-on, mình và Bun- phênh hai đứa hẳn sẽ sống bên nhau mãi mãi. Khi ấy sẽ ngồi ôn lại những ngày sống này, ôn lại những trận chiến đấu, tất cả ba đứa xuống sông Nậm-khoảng tắm. Sông Nậm-khoảng nghe nói rộng và nhiều nước lắm. Rồi ba đứa mình rủ nhau đi khắp nước Lào bằng ô tô, đi xem đất nước mình rộng đến thế nào, có những của cái gì quý nữa. Trên đường đi, gặp ai ai cũng tay bắt mặt mừng, mời nhau uống những sừng rượu nấu bằng thứ gạo thơm, ăn những xôi thịt nướng; mọi bản làng, mọi nhà như một bản một làng, một nhà, người người quý nhau và tin cậy nhau, coi nhau như người cùng dòng họ; không còn những đứa xấu như Bun-ma, không còn kẻ ăn cướp, không còn tiếng súng. Đất nước vững bền yên vui với những ngày hội cổ truyền.

Đuông-chăn nằm ngửa trên cỏ. Kê đầu lên hai bàn tay, anh chợt nhớ ra là anh chưa có lúc nào nằm một cách thanh thoi để tâm trí đi thông thả trên những ngã đường sáng lạn và bao nhiêu hy vọng, để nghiền ngẫm hơn nữa về những điều mình đang thực hiện, về công cuộc chiến đấu hẳn còn nhiều gian nan này.

Ngồi bên Đuông-chăn, chênh xuống mé dưới chân là Khăm-on, Khăm-on đội loại mũ của bộ đội đặc biệt. Chiếc mũ lưỡi trai vải, có tai che, Khăm-on đã dùng nó vào rất nhiều việc. Trời rét và đi nắng hạ tai xuống, nóng vén lên, uống nước có thể thay cho gáo múc, lúc lấy phần cơm vắt hành quân có thể làm túi đựng. Khi ra nhiều mồ hôi có thể thay khăn mùi soa. Lúc chôn mình cản giặc có thể dùng đựng đất mới đem đi xa đổ. Thời gian nào bận rộn quá chưa kịp cắt tóc mà có việc phải lên gặp cấp trên thì kéo mũ sụp xuống gáy một tí, che bớt tóc rậm đi. Một chiếc mũ có rất nhiều tác dụng. Khăm-on đăng ôn lại công việc diễn tập của đơn vị. Anh lần theo từng buổi từng bộ

môn ôn tập của bộ đội. Anh muốn lúc này khi lòng đã trở lại thanh thản rồi, sẽ sáng suốt hơn, sẽ thấu đáo hơn trong cách nhận định, trong việc đánh giá những kết quả đã làm của anh, của tiểu đoàn những ngày qua. Ý nghĩ hiện ra lan man trong tâm trí anh, nhưng lại rành mạch và không lộn xộn. Bắt đầu bằng câu nói của tư lệnh trưởng Sỗm-si về tiểu đoàn, về Đuông-chăn và Bun-phên, cái hôm anh về quân khu nhận công tác mới.

“- Đồng chí sẽ về một tiểu đoàn mới thành lập. Cấp trưởng của tiểu đoàn này là một chiến sĩ trưởng thành lên. Đồng chí đó đã sống với mình nhiều năm, về mặt chiến đấu thì đây là một đồng chí táo bạo có biệt tài môn tập kích, một người thông minh, mưu lược, quả cảm, được chiến sĩ rất thương. Còn chính trị viên là một đồng chí người Lào Thương, bố mẹ chết hết, đời đồng chí này ngày trước khổ lắm, làm con nuôi khắp bản, đồng chí gặp sẽ biết, đó là một đồng chí có bản lĩnh, điềm đạm, ít nói lắm, cả ngày có khi chẳng nói một câu. Về tiểu đoàn, bộ tư lệnh sẽ thêm cho “nó” ba đại đội nữa, còn anh em hầu hết là những chiến sĩ cũ, giàu kinh nghiệm chiến đấu, gan dạ, và đây là một đơn vị bảo toàn lực lượng rất giỏi, trong đợt chuyển quân dài ngày phải chiến đấu liên tục trên dọc đường đi, đã tiêu diệt nhiều địch mà chỉ bị thương có mười hai đồng chí, vết thương loại xoàng cả. Đơn vị ấy nếu biết tổ chức lại cho tốt sẽ là một đơn vị khá. Đồng chí về đây đem những điều học hỏi ra giúp cán bộ và chiến sĩ, Đuông- chăn biết cậu về “nó” thích lắm. Chà, sao mà hai cái “đứa” ấy “nó” dễ mến đến thế.- Tư lệnh trưởng Sỗm-si chợt ngừng.

Khăm-on ngồi lặng yên, anh biết đồng chí tư lệnh đang xúc động, một câu nói ngắn ngủi ấy không biểu lộ được bao nhiêu cảm tình của ông về hai người đó. Mặc dù trong nhiều ngày anh thường xuyên làm việc với ông và trong công việc ông cũng thường xuyên nhắc tới hai người bằng những kỷ niệm tản mạn nhưng lại sâu đậm; những câu chuyện đã qua lâu, đã thành quá khứ xa xôi nhưng vẫn tươi rói. Bây giờ trong đội ngũ những con người dày dạn ấy có thêm anh nữa, anh sẽ cùng họ đi tiếp những đoạn đường cần phải

đi. Anh sẽ cùng những cán bộ đứng mũi chịu sào ở đó, nối tiếp những chiến công mới. Trong nhiệm vụ anh vừa nhận được ấy, anh cũng đã nhận được những điều quý báu; đó là công sức của tư lệnh gây dựng nên từ những ngày trứng nước, đó là tình cảm đầm ấm của ông đã để lại rất nhiều trong mỗi chiến sĩ, đó là niềm hy vọng to lớn, niềm tin cậy.

Có ý kiến gì nữa không? - Tư lệnh hỏi Khăm-on, một vẻ chăm chú và thực sự muốn nghe cấp dưới nói thẳng, bộc bạch.

Khăm-on ngẩng lên, anh nhìn vào những sợi tóc ngả bạc xõa trước trán của tư lệnh trưởng, Rồi nói nhỏ:

Tôi nghĩ đây là một trách nhiệm lớn và cũng là niềm tự hào. Tôi rất yên tâm, tuy gặp hai đồng chí ấy không nhiều nhưng đã thấy muốn được ở với nhau lâu rồi đấy.

Tư lệnh trưởng cười vang, tiếng cười giòn tan, hết sức thoải mái. Lúc sau trở lại nét nghiêm trang ông nói, mái tóc nghiêng nghiêng:

- Có điều này, không cho phép thua, không cho phép một điều, chỉ có đánh thắng, đánh trận nào cũng phải thắng, nhớ chứ!

Khăm-on nhìn đắm đắm vào đôi mắt của tư lệnh trưởng, trên mười ngón tay của hai bàn tay anh đang cài đan vào nhau đặt trên bàn, vừa có bàn tay nữa nặng và ấm, áp lên. Hơi nóng ấm của bàn tay ấy lan khắp cơ thể anh rất nhanh, anh khẽ đáp lại trong một niềm rung động thôi thúc:

Xin hứa với tư lệnh ».

Khăm-on chợt mỉm cười, nắng chiếu trên nửa khuôn mặt anh. Ngồi bên trái Đông-chăn, Bun-phên đang hút thuốc, anh lé mắt nhìn nhanh sang bạn: “Anh chàng cũng vui, lại nghĩ ra cái gì rồi.” Bun-phên dẩu môi rít một hơi, phun khói đặc. “Chiều nay phải cử người lên huyện xin một con về cho anh

em bữa tươi mới được”. Bun-phên nhìn xuống con bò ăn gần nhất: “Một chủ như thế này, được quá đi chứ”. Bóng nắng đổ tròn lên vạt cỏ trước chân Bun-phên.

Tiếng âm âm của động cơ phản lực vang đến, Bun-phên, Đông-chấn, Khăm-on cùng tìm kiếm trên bầu trời, bộ ba đã thấy những đốm nhọn hoắt, sáng lóang đang thun thút thuôn qua nền xanh biếc, những mảng mây trắng mỏng tang. Mặt trời tỏa như chiếc đĩa bạc nằm chênh chếch, đẩy bóng cây ra khỏi chỗ ba người đang ngồi. Đông-chấn đứng lên rủ Khăm-on và Bun-phên xuống suối. Ba người đi men theo bờ suối rợp mát tìm vực sâu và khuất, tắm. Đông-chấn nhảy vọt ra giữa dòng nước; sải tay bơi một vòng quanh vực suối. Khăm-on lội thong thả ra chỗ sâu vãi nước lên gội đầu, Bun-phên khoát tay bơi đứng một quãng rồi lẳng lặng ngụp lặn một hơi dài mất tăm, lát sau Đông-chấn chồm lên kêu ré cười sáng sặc, Bun-phên đã lặn đến túm chân anh lôi đi. Đông-chấn cố vùng gỡ ra, lặn theo đuổi. Nhưng Bun-phên đã biến mất để rồi bất ngờ hiện lên ngay trước mặt Khăm-on và ôm ghì lấy bạn. Hai người đang vật nhau, Đông-chấn nhô đầu lên tìm Bun-phên, Bun-phên buông Khăm-on ra và nhanh nhẹn như một chú rái cá lặn vọt đi. Đông-chấn nhìn xung quanh tìm tăm rồi đuổi theo. Bất chợt Bun-phên lại lặn về chỗ Khăm-on và anh quay lưng nhờ Khăm-on kỳ. Khăm-on nhặt một hòn đá bằng nắm tay miết lên tấm lưng rộng và dày cộp của bạn. Những làn máu hồng thành vệt dài, Bun-phên gật đầu lia lịa, miệng xuýt xoa vì thích thú. Đông-chấn nổi đầu lên, đã thấy hai người kỳ lưng cho nhau, anh lội tới, chìa lưng cho Bun-phên kỳ. Bun-phên tinh nghịch, không lấy đá kỳ như Khăm-on kỳ cho anh, mà vốc những vác cát to đập lên lưng Đông-chấn, rồi hai tay xát xát như người đánh bóng cái mâm đồng, làm Đông-chấn kêu oai oái nhưng vẫn không có ý từ chối sự “ngược đãi” của bạn.

Khăm-on kỳ xong cho Bun-phên, đứng chống hai tay lên cạnh sườn ngắm nghía tấm lưng bạn, nói một vẻ thán phục, ngưỡng mộ:

- Lưng của cậu rộng gần bằng Cánh Đồng Chum!

Đông-chăn nhảy một bước quay phắt lại phía hai người bật cười vang. Bun-phên cười không thành tiếng, hai vai anh rung rung, anh nói át tiếng cười của Đông- chăn:

Còn lưng của tiểu đoàn trưởng, đặt cả một trận địa cối được!...

Đông-chăn lao tới Bun-phên vật lộn. Nhưng Bun-phên đã rất nhanh né sang bên, nhảy những bước cao trên quãng nước nông rồi lặn ngấm vào vục. Đông-chăn lao theo, một lát sau hai người ôm nhau nhô đầu lên cười rung mặt suối.

Bộ ba theo lối mòn ven bờ đi ngược tìm về con đường chính. Bun-phên đi trước một quãng. Đông-chăn đi giữa và Khăm-on đi sau cùng.

Họ đã đến bãi ngô, gặp Bu-pha đang phơi những con chỉ màu, cô quay lại chào ba người và kín đáo liếc nhìn Bun-phên qua đuôi con mắt dài của mình. Bun-phên đứng lại ngó đôi bàn tay trắng và những ngón tay thon thon của Bu-pha đang gõ từng con chỉ căng lên những hàng cọc nhỏ đóng theo một dọc dài, rồi bước thong thả ra đường. Còn Đông-chăn và Khăm-on rẽ sang bên cạnh để tránh một con chỉ khác vừa căng, hiện ra dưới nắng trước mặt họ. Chợt Bu-pha kêu lên, tiếng cô trong và sáng như nắng:

- Anh Bun-phên kia, vương chỉ rồi!

Bun-phên đứng lại, anh nhận ra một cặp sợi chỉ đỏ căng thẳng dưới chân và nghĩ nhanh, không hiểu ra làm sao mà anh lại không trông thấy. Còn Đông-chăn, có đời nào anh bỏ qua dịp tiện tốt lành như thế này, anh nói với Bu-pha làm vẻ gay gắt, đắc thắng:

Em cứ giữ anh ấy lại bắt anh ấy đền. Làm con chỉ của người ta rồi hết rồi. Con chỉ màu đẹp quá, cậu phải mang giặt đền cho Bu-pha đi. - Đông-chăn

nhảy Khăm-on và bước nhanh ra đường, nói tiếp với chính trị viên: - Chúng mình về trước, Bun-phên ở lại giúp Bu-pha nhé - Anh than phiền - Bao nhiêu là chỉ phơi đến bao giờ mới xong - Anh nhìn rõ chỉ màu vừa nhuộm đặt giữa bãi ngô; lòng mừng vui.

Hai người đi vùn vụt và khuất ngay sau hàng mận xanh tốt ven đường.

Bun-phên ngồi xuống, hai tay lóng ngóng quờ sợi chỉ đã chun lại một nút dưới chân anh. Sợi chỉ màu đỏ da cam bắt nắng óng ánh, không hiểu đứt ở quãng nào, đứt hay là tuột mấu buộc. Bun-phên nâng những vòng chỉ rối lên tay rồi gượng nhẹ lần đầu chỉ. Bu-pha đến bên cạnh anh. Không nhìn cô, anh chỉ thấy bóng cô chập vào bóng mình mùi hoa chàm-pa quện với mùi lá xả thơm thơm. Tóc Bu-pha dài và rất dày đen nhánh, vừa gội nên cô để xỏa trên tấm lưng thon lẳn. Cô nói nhỏ, Bun-phên nghe trong giọng nói của cô có rất nhiều hơi thở:

- Đưa em gỡ cho. Anh không biết gỡ đâu.

- Anh gỡ được - Bun-phên đáp, anh vẫn ngồi, bàn tay vẫn nâng những vòng chỉ đỏ lên một cách gượng nhẹ.

Bu-pha đưa hai ngón tay nhón lấy sợi chỉ, ở lòng bàn tay Bun-phên, nhắc khẽ lên gỡ nó ra khỏi những bụi cây con thấp lúp xúp mọc lứa thưa trên bãi ngô bỏ hóa, chân cô bước những bước ngắn theo sợi chỉ, tà váy lòa xòa, gấu váy theo những đường song song xanh màu da trời với những cụm hoa tím sáng. Đôi bắp chân tròn trĩnh, trắng hồng lộ ra dưới váy mỗi lần cặp chân cô bước đi. Đến sát con đường một quãng ngắn, cô đứng lại nâng sợi chỉ lên cao, Bun-phên cũng đứng lên, tay giữ lấy sợi chỉ cho khỏi tuột những vòng chỉ đang xếp rối trên bàn tay.

Anh Bun-phên cứ đứng nguyên nhé, chỉ khô rồi anh ạ! - Cô nói, hai tay cuộn chỉ.

Bun-phênh mỉm cười, không trả lời. Bây giờ anh mới có dịp để ngắm cô. Có thể nói rất nhiều lần anh muốn đến chơi nhà, muốn gặp Bu-pha, nhưng cứ nghĩ đến việc mọi người sẽ biết ngay rằng anh tạo ra có để đến, thì anh lại thấy không đủ nghị lực thực hiện. Anh không thể hiểu nổi là tại sao anh lại có ý nghĩ ấy, anh chỉ thấy nó cứ thế nào ấy và rất ngượng. Mỗi lần như vậy, anh lại nén ngay ý định đó xuống, tìm đến một công việc khác, và lúc bắt tay vào việc rồi thì niềm say mê của công việc cuốn hút anh đi. Dần dà, hình dáng cô gái ấy chỉ đến với anh chốc lát vào những lúc rỗi rãi, nhưng cũng lại chìm nhanh giữa bao nhiêu điều phải lo nghĩ khác. Cho đến những ngày gần đây anh đi tới một kết luận: Sẽ không bao giờ tạo điều kiện để gặp cô nữa.

“Không, mình chưa thể nghĩ đến việc gì khác ngoài cuộc sống đã có của mình. Đời mình đã gắn bó với bộ đội với đơn vị với biết bao nhiêu công việc của một cuộc chiến đấu. Vả lại, đời của một anh lính, nay vùng đất rừng này, mai dãy núi khác; còn phải trải qua nhiều gian khổ, nhiều hy sinh; vậy thì điều tốt nhất là đừng để cho ai gắn bó với mình, rồi lại phải chịu chung với mình những gian khổ của một anh lính. Cuộc chiến đấu thì còn dài, người ta phải để vào đấy nhiều tâm sức, dành vào đấy nhiều cuộc đời ». Bun-phênh âm thầm vui đập tình cảm mới nhen nhóm đó một cách lạnh lùng; không may nhân nhượng. Hàng ngày anh đi xuống các đại đội làm việc. Lối sang đại đội Một phải đi qua giữa bản men ngay sau nhà cô, nhưng anh lại đi theo bìa rừng của cánh đồng. Có lần anh đang đi như thế thì gặp cô loay hoay với bó củi dưới ruộng. Cô liền làm lộn xộn bó củi nhờ anh bó lại. Đó cũng là lần hai người gặp nhau lâu nhất. Sau lần ấy anh cố ý tránh mặt cô. Còn cô, cô không để ý tới điều ấy. Cô yêu anh bằng mỗi tình đầm thắm quả quyết. Cô tìm đến lán ban chỉ huy thăm anh, nhưng rất nhiều lần cô lại chỉ gặp một mình Đuông-chăn đang nằm ngửa, duỗi thẳng cẳng, dài bán dẫn đặt trên bụng hát vang vang những điệu lăm. Cô lặng lẽ ngồi xuống bên bàn, mặt bàn đan bằng phen, nơi dùng để họp và tiếp khách của ban chỉ huy. Đuông-chăn vực ngay dậy vui vẻ đặt đài ra bàn nghe cùng với cô, lòng vừa thầm trách bạn mình. Nghe hết những điệu lăm, hai người nói với nhau những câu chuyện về

bản làng, trong bản gia đình nào có người tham gia cách mạng, gia đình nào có người đi phi, phi về đây phá hách những năm nào. Cô kể, anh nghe rành rọt, thân mật như em gái nói với người anh. Rồi cô nói cả với anh những điều cô ao ước, về mai sau của cô với một công tác cô thích, về một đám cưới của một đôi trai gái trong bản, về ông già tà-xẻng bắn giỏi và tuyệt tình với thằng con một đi phi, về những kỷ niệm mà mẹ cô kể lại cho cô nghe câu chuyện hy sinh của người cha trong một trận chiến đấu giữa đại đội Pháp với đại đội “Đồng-dương” ở Sầm-nưa. Giữa những câu chuyện tản mạn không phải là không bổ ích với anh, cô bao giờ cũng tìm ra một việc gì đó dễ làm. Chẳng hạn như cô bóc măng, thái nhỏ ra rồi nếu gần đến bữa cơm, cô xuống ngay bếp, cái căn bếp chông trơ ba hòn đá đầu đầu ngồi buồn thiu, nôi soong mỗi nơi một chiếc, rõ ra là “nhà” chỉ rặt những tay đàn ông và ai cũng đều rất bận. Cô quơ bẻ một nắm cành cây làm chổi quét quáy dọn dẹp, chỉ một lúc sau, căn bếp đã sạch sẽ đầu vào đấy; cô dóm lửa lên xào nấu cho các anh. Có hôm thì Bu-pha lấy áo quần của các anh vừa phơi khô đem ra đánh lại các khuy tuột nút chỉ, vá lại một chỗ gai cào.

Còn Đông-chấn, những lúc ấy anh ngồi, vừa nghe đài vừa xem cô làm, anh chợt nhận ra đời anh quá ít cái giây phút như thế. Những ngày sống với Si-mon lại ngắn ngủi, cũng đã qua lâu rồi. Thời gian cùng với công việc bề bộn, với bao nhiêu cuộc chuyển quân, những trận chiến đấu dai dẳng, làm cho anh không còn ý thức về một khung cảnh gia đình, mà trong đó có một người đàn bà thân yêu, tiếng trẻ mỏ; những lo toan nhỏ nhỏ, những bận rộn con con; công việc mùa màng, ngày mưa ngày nắng. Rồi buổi tối, Bun-phênh lóe đèn pin về, sau khi đã tạt xuống suối tắm, Đông-chấn với Khăm-on vừa thuật chuyện Bu-pha đến thăm, vừa trách móc anh. Bun-phênh vò tóc ướt bằng khăn mặt khô, đôi mắt mở to vẻ đăm chiêu, chịu đựng một cách lạng lẽ những lời “xỉ vả” thân thiết của hai đồng chí mình. Và, khẽ thở dài Nhưng chỉ một lát sau giọng “ráo hoảnh”, Bun-phênh đã lại bàn sang những công việc của tiểu đoàn, mặc cho Đông-chấn đang còn ầm ứ.

Buổi chiều ấy Bun-phênh bắt chợt về sớm. Vừa trông thấy bạn dưới dốc bờ suối đi lên, Đuông-chăn và Khăm-on làm như sắp có việc phải đi, hai người thắt vội dây giày, đứng dậy nói tỉnh khô:

Có Bu-pha đến thăm, cậu ở nhà, mình với Khăm-on xuống đại đội Hai có chút việc cần.

Hai người bỏ đi, Đuông-chăn khấp khởi trong lòng. Những buổi như thế làm anh vui suốt, chỉ hiềm một nỗi, dịp tiện đó không nhiều. Đuông-chăn băn khoăn hỏi:

- Hay là cậu ấy rất nhĩ?

- Cũng có thể - Khăm-on không giải đáp được. Cái tuổi ba mươi của anh chưa bao giờ có hẳn hoi một tình yêu. Cách đây đã năm năm Khăm-on có đem lòng nghĩ đến một cô gái. Cô làm y tá của đại đội anh, nhưng cô đã sớm hy sinh vì một quả cối 60 của địch trong trận chống càn cuối năm đó, lúc cô đưa người thương binh thứ bảy ra khỏi trận địa. Hình ảnh và cái chết của cô đã sống trong anh suốt cả quãng thời gian sau; cho tới bấy giờ thâm tâm anh, anh cũng không có một cái gì cho thật rõ ràng về mặt này. Vậy thì anh trả lời bạn làm sao được.

- Có thể Bun-phênh tính tình khô khan - Khăm-on tiếp.

- Mình chưa tin thế - Đuông-chăn nhớ lại kỷ niệm cũ.

Trời tối mịt, đoán chắc giờ này Bu-pha không còn ở đây, Đuông-chăn và Khăm-on quay về, hai người thấy một cảnh tượng hết sức vui mừng. Bu-pha ngồi một bên, Bun-phênh ngồi một bên. Đặt giữa bàn chiếc đèn thắp bằng cặn dầu lau súng, cháy một ngọn lửa rõ lớn. Đuông-chăn chợt nhớ lại lúc đi trên đoạn lối mòn gần “nhà” anh không gây một tiếng động nhỏ nào, anh đứng sừng dưới dốc nghển nhìn lên, tim đập ran những hồi trống lăm vông.

Lặng lẽ, rón rén anh rủ Khăm-on rút êm xuống bờ suối, tâm sự cho tới lúc Bun-phênh lóe đèn pin đưa Bu-pha về bản. Lần đó anh tưởng đã ổn, anh nhăm nhe định nói với bạn: “Thế nào, chúng mình bắt tay lo tổ chức đã được chưa?”

Anh kiên tâm chờ. Chờ mãi cũng chẳng thấy gì. Bun- phênh vẫn tất bật với những công việc của anh. Bu-pha vẫn đến thăm lán ban chỉ huy và cô trở thành người thân thiết trong tập thể nho nhỏ này. Nhưng Đông-chăn chưa thể nào toại nguyện cho được.

Năm cô bé Bu-pha lên ba tuổi, người chiến sĩ ít-xa-la ấy hy sinh. Bốn anh em cô, người nọ nhỉnh hơn người kia một cái đầu, cùng người mẹ chịu đựng chống chọi với cảnh góa bụa cô đơn, rau rường cơm muối lẫn hời nuôi nhau. Chuyển tiền đưa thứ hai của ba mẹ con Bu-pha là chuyển tiền đưa Xlông-chăn người anh cả đi Pa-thét. Một năm sau bốn mẹ con cô chịu cái tang thứ hai. Xiêng- chăn hy sinh ở Khăm-muôn. Chuyển tiền đưa thứ ba, Xiêng-phon đi tiếp. Và chuyển tiền đưa thứ tư, đến anh Xiêng-nội. Cô gái út Bu-pha ở lại cáng đáng gia đình. Khác với những người con gái Lào khác, cô không có tuổi dẹt cưới thêu váy, thêu chăn chờ đến ngày về nhà chồng; cô phải làm tất cả các công việc của ba anh trai cô, chăm nom mẹ già, với chú ruột tàn tật, rất sớm so với tuổi của cô và so với lứa bạn gái trong bản. Làm lụng vất vả như thế, nhưng Bu-pha vẫn là một cô gái đóm dáng, cái đóm dáng vốn có ở những cô gái Lào Lum.

Sự chờ đợi nào cũng có giới hạn, Đông-chăn thấy sốt ruột rồi, anh hỏi Bun-phênh câu hỏi anh vẫn nhăm nhe định hỏi:

- Thế nào, chúng mình bắt tay lo tổ chức được chưa?
- Chúng mình nghĩ đến cả hai đứa cậu đấy - Khăm- on tiếp, sốt sắng.

Bun-phênh không nhìn hai người, cặp mắt anh mở rộng tư lự, cũng vẫn

chỉ lặng yên như những lần Đông-chăn “xỉ vả” anh.

- Không! Mình muốn cậu phải nói! Để chúng mình yên tâm chứ!

- Cũng khó! - Bun-phên nói nhỏ, tay giở cuốn sổ nhỏ tiếp tục công việc của mình.

Ấy là câu chuyện xảy ra trước cái buổi chiều hiếm hoi đó.

Bóng Đông-chăn và Khăm-on khuất hẳn dưới dốc suối. Bun-phên nhìn xuống bếp, mắt anh dừng lại chỗ than củi. Bu-pha đang thổi lửa, bên cạnh cô một rổ cá đã làm, món cá mà trưa nay Bun-phên nhân lúc tắm lặn bắt được trong cái hốc ven bờ suối. Bếp lửa đã cháy to, Bu-pha đặt lên ba đầu hòn đá cái soong quân dụng, thả xuống những muỗng mỡ, mỡ sôi nổ lóc tóc. Bun-phên treo cái xắc cốt lên đầu cột lán, ngoắc tiếp dây lưng súng lên đó, rồi xuống bếp với con dao đi rừng trong tay, anh nhặt một đoạn gỗ nó dựng bên gốc cây đầu bếp, chẻ ra những thanh nhỏ xếp gọn bên cạnh Bu-pha.

- Em đến lâu chưa? - Bun-phên hỏi nhỏ.

Bu-pha gật đầu, nhìn anh một cái nhanh, tay xếp những khúc cá xuống soong mỡ đang sôi. Bun-phên ngồi bên cạnh cô, anh đẩy nhẹ những cành củi có lửa cháy chờm ra ngoài vào giữa bếp, tiếp thêm những thanh củi mới. Lửa cháy to. Bu-pha giữ tay anh lại; nghiêng má bên trái gùi gùi vào đầu vai bên kia, xây khuôn mặt hồng sắc lửa tươi và sáng rạng rỡ lại phía anh. Bun-phên nhác trông thấy gương mặt mình cùng với những đốm lửa li ti hiện lên trong lòng con người to và đen nhức của Bu-pha.

- Cá anh bắt đấy à? - Bu-pha hỏi.

Bun-phên mỉm cười lắc lắc đầu, mắt mở rộng băng khuâng.

- Anh Đông-chăn bảo em thế. - Cô vừa cười không thành tiếng vừa nói.

- Không phải - Bun-phên nói lí nhí, hai vành tai anh đỏ nháng, hai rái tai mòng mòng.

- Hôm nào anh Bun-phên lại nhà em chơi, mẹ vẫn nhắc. Anh Đông-chăn với anh Khăm-on vẫn đến đấy. Tiếng Bu-pha nhỏ lại, bỗng bình trong hơi thở.

- Anh bận quá. Anh sẽ đến. - Bun-phên trả lời lúng túng, anh thấy nóng ran hai thái dương, yết hầu.

Anh đến nhà Bu-pha có ba lần. Lần đầu tiên anh đi với Đông-chăn trông dịp đến thăm những gia đình có công với cách mạng. Lần thứ hai anh làm việc ở đại đội Bốn về, gặp mẹ cô dọc đường, bà mẹ mời anh vào chơi, anh theo mẹ vào và ở lại ăn cơm trưa với mẹ. Lần thứ ba anh đi mời các bà mẹ chiến sĩ lại liên hoan với bộ đội nhân ngày kỷ niệm thành lập các lực lượng vũ trang nhân dân Lào. Cả ba lần ấy anh đều thấy Bu-pha bận rộn với đủ thứ việc. Và anh nhận ra một điều, trong khi làm việc cô đẹp lên một cách lạ thường. Cái dáng thon cao mà lại đậm đà; căn nhà với bàn tay cõ từ trên sàn đến ngoài vườn tươm tất sáng sủa, rõ ra là có bàn tay thật chăm chỉ, thấu đáo trông nom quán xuyến. Cho đến một hôm anh từ đại đội Năm về, anh gặp cô đang cày, trên mặt đồng. Con trâu mòng to da láng bước khoan thai với một cặp sừng bề bộn dang rộng dữ tợn, nó đang kéo lưỡi cày, những phoi đất dài lật ngót sang bên mà trông nó như đang thả rông; còn cô theo sau, tay cầm cày bước thong dong từng bước và thanh thản đến ngạc nhiên. Anh đứng ở đầu bờ, chẳng được, anh bước đến bên cô cày thay cô cho đến hết vạt ruộng.

Không biết những lúc nào anh nghĩ đến Bu-pha. Những lúc rỗi rãi hay sau các phút gặp gỡ tình cờ, hay những lần nghĩ đến người chiến sĩ Ít-xa-la đó và các chiến sĩ đã ra đi từ bản này hay những buổi dự họp với dân bản, dự đám cưới. Anh không thể phân biệt được. Anh chỉ cảm thấy một cái gì đã gắn bó anh với Bu-pha, mà dù cho có biết bao nhiêu lần anh tự rút ra, biết bao nhiêu

lần anh tự tẩy xóa, tự đặt vào đó một cái biển gỗ dài như cách làm của công binh, đề dòng chữ đậm: “Chỗ này nguy hiểm, có mìn”. Và dẫn lòng với một ý chí hần hoi, rồi đã có lúc anh thấy thành công, thờ ơ khi một trong ba người nhắc đến tên cô, bộc lộ ý định vun quén cho anh. Anh khắp khởi thấy tâm trí mình trở lại một cái gì bình thường như những tháng năm trước đây. Mãi cái lúc Đông-chấn và Khảm-on bỏ đi, anh lặng lẽ thản nhiên tiếp nhận cứ chỉ đầy hàm ý tốt, đẹp đẽ của bạn anh, vẫn còn đĩnh ninh tâm trạng ấy.

Hai người im lặng ngồi bên nhau. Bu-pha chuyển những khúc cả đã chín ra, xếp vào những khúc cá sống. Lửa tắt, cô cúi xuống thối nhẹ, lửa cất cao ngọn trên đầu thanh củi làm má cô đỏ ửng.

- Bao giờ em sẽ về thăm quê anh với anh Đông- chấn - Cô tì một bên má lên đầu gối, nghiêng về phía anh búi tóc to nặng những búp tóc non mượt lòa xòa sau gáy.

- Quê anh nghèo lắm, mà ở xa lắm. - Bun-phênh đáp khẽ.

- Đất nước mình chẳng có nơi nào xa, chẳng có nơi nào nghèo.

- Ủ!- Bun-phênh đáp, tâm trí anh hoàn toàn bị thu hút bị lấn át bởi câu nói của cô.

Một giọt nước mắt âm thầm rơi vỡ tan trên nền đất giữa cặp chân co lại của Bu-pha. Bu-pha khóc. Hạnh phúc đến với cô vừa da diết vừa mơ hồ, nó ở ngay bên cô, còn cô thì không thể với tới được; làm sao ấy, cô cảm thấy nó vừa dễ dàng vừa khó khăn, vừa gần gũi lại vừa xa với. Cô muốn nó chỉ là của riêng cô nhưng nó lại ở trong tất cả.

Bu-pha ngồi ngay lại, nước mắt ngấm ướt đuôi mắt. Bun-phênh bỗng thấy cô nhỏ bé, thân yêu êm ái biết bao, anh run lên. Và trong lòng anh chợt hiện ra một khoảng trời xanh biếc.

Lửa trong bếp đã thiếp, than hồng rực hắt lên nửa dưới của khuôn mặt cô sáng như một vệt nắng mai, thứ nắng vừa lọt qua màn sương núi. Ngoài rừng bóng tối đã dâng lên đến những lùm lá cao. Một con chim nào đậu trên cành cây đầu liếp kêu lên những tiếng chiếp chiếp bắn khoăn.

Đây là những gì đã có giữa hai người, cách buổi sáng nay một quãng thời gian của hai mươi bảy ngày diễn tập chiến thuật. Bun-phên ở lì ngoài thao trường. Tâm trạng cũ lại xâm chiếm anh, bắt đầu khi anh nói trước hàng quân trong buổi khai mạc đợt diễn tập:

- Chúng ta phải làm tốt đợt diễn tập này, ban chỉ huy tiểu đoàn yêu cầu anh em phải đạt điểm cao. Có thể chúng ta mới đánh thắng được giặc. Arih em hãy nhớ điều này, những trận đánh sắp tới đây sẽ lớn và nhiều khó khăn. Tiểu đoàn ta đã lập nhiều thành tích tốt, phải lập thành tích tốt hơn nữa. Tôi xin nhắc lại lời của đồng chí tư lệnh quân khu chỉ thị cho chúng ta là đã đánh phải thắng, đánh trận nào phải thắng to trận ấy...

“Không thể được. Không nên để cho cô ấy phải chịu những gian truân của cuộc đời mình. Chỉ có mình thôi. Một mình mình thôi. Cuộc đời Bu-pha đã sớm khổ rồi. Mình muốn Bu-pha được hưởng hạnh phúc”. Bun-phên thấy có cái gì ấy lạ lắm.

Nắng trong trẻo, ông ả. Bu-pha đã cuộn xong rất nhanh một con chỉ. Đến trước Bun-phên khuôn mặt cô nghiêng nghiêng ngược nhìn anh âu yếm. Món tóc mai mềm mại đã khô xòa ra một bên má. Bu-pha lồng con chỉ vào cô tay anh.

Giữ hộ em một tí, em cuộn nốt con sợi nữa.

Cô cúi xuống nhặt sợi chỉ dưới ruộng lên, lần tìm đầu mối chỉ giặt đằng kia, cặp chân thon dài của cô bước đi trên những vạt cỏ thấp trở những cánh hoa nâu nâu, lốm đốm như váy trầu.

Bu-pha đã cuộn xong những con chỉ màu, cô gỡ con chỉ trong cô tay anh, bỏ cả vào mủng đưa cho anh.

- Cầm giúp em, em đi lấy gánh nước - tiếng cô nói líu ríu.

- Để anh gánh - Bun-phên chìa mủng chỉ màu cho cô.

- Không!- Cô bụm miệng - Để anh gánh các bạn ấy cười em ngay - Cô vừa chạy ù đi vừa nói vọng lại.

Bóng cô mất trong lùm cây ven bờ suối. Một lúc sau cô trở ra, với gánh nước trên vai. Hai thùng tôn hẹp đáy, rộng miệng có quai xách ngoắc vào hai đầu đòn gánh trĩu xuống, đựng đưa theo bước chân cô. Trên mặt hai thùng nước bập bềnh hai cành lá, đầu đòn đằng trước cài thêm sọt rau nhỏ và hai cái áo vừa giặt, vụn soăn thừng. Tới chỗ anh, cô trở vai nói trong nhịp thở hỗn hển:

Về đi anh.

Cô đi lên trước, bước những bước thong thả, tà váy sọt soạt những bông hoa màu tím thêu quanh cặp váy như tung lên, cặp chân dài thon chắc nổi dưới làn váy căng; một vóc dáng con gái vừa khỏe mạnh vừa mềm mại.

Cả đoạn đời thanh xuân của anh đây là lần đầu tiên anh đi cùng với một người con gái. Suốt một quãng tuổi thơ, tủi cực lam lũ đã có bao giờ anh biết tới một cử chỉ chăm sóc, một lời hỏi han. Anh như bông cỏ bay vờ trên những cánh rừng trùng điệp rồi tạt vào một khoảnh đất nào đó và tự nảy mầm, tự lách qua những tảng đá lớn mọc lên, trổ lá cành. Vào bộ đội, không gia đình, không người thân thích, bản làng chỉ là kỷ niệm dằng dặc, nặng nề của một khối đau khổ to lớn, anh đã tự coi đơn vị là gia đình cuối cùng. Anh sống giữa các chiến sĩ, giữa những người đồng chí với một ý thức sâu sắc rằng anh đã đứng vào đây và chỉ rời đây khi ngã xuống trong một trận chiến

đầu nào đó. Anh chưa bao giờ có một cái gì gọi là của nả. Ba-lô anh, một bộ áo quần đã mặc nhiều lượt, một cuộn dây dù, chiếc vong cũ mềm, bao gạo. Tất cả chỉ có thể, cũng chỉ có thể từ cái ngày anh vào bộ đội.

Bu-pha trở vai gánh nước, bước chậm lại:

- À, em quên chưa kể anh nghe.

- Chuyện gì đấy?

- Già Tà-xẻng nói bản chúng em sẽ lập một đội du kích có các anh về dạy cho cách bắn súng để bắt phi bảo vệ được bản mường.

Quả tình là Bu-pha đã biết tính anh. Bun-phêngh hoạt hẳn lên:

- Em có xin vào du kích không?

- Em muốn lắm, nhưng sợ già Tà-xẻng không cho.

Câu nói của cô làm anh mềm lòng, anh muốn nắm chặt tay cô mà nói một câu gì đó để yên tâm. Anh sôi nổi:

- Không em ạ, con giai, con gái ai cũng đánh phi được hết. Tiểu đoàn sẽ cử các chiến sĩ giỏi đến giúp du kích bản mình. Tiểu đoàn còn ít súng lấy được của phi, sẽ trang bị cho đội.

- Những đêm các anh tập trên núi, chúng em đứng già gạo, ngó lên trời tối không thấy gì chỉ nghe tiếng các anh hô vang rừng, em nhận ra được tiếng anh đấy.

- Thật à?

- Vâng!

Hai người rẽ vào bản. Mấy đứa trẻ chạy đến nắm hai cánh tay anh bước theo, hỏi anh những câu hỏi đột ngột, khó giải thích. Bun-phên đi chậm lại, anh sợ giẫm phải chân chúng và cặp mủng con vào nách, rút trong túi ra chiếc bật lửa diêm ngay một trò ảo thuật trên lối đi, đám trẻ cười ré lên khoái chí. Trẻ con thường rất thích những nơi có trò vui. Chúng tụ đến đông đảo, đi đằng sau anh thành một đoàn. Tiếng phản lực Mỹ đột nhiên nổ ừng ục trên đỉnh trời. Bun-phên ngẩng lên, Bu-pha cũng đứng lại ngó theo. Những chấm đen tam giác sắp thành hình mũi tên bay qua ầm ầm. Hôm nay những tên địch đi qua ngã này sang. Tiếng động căng nhức màng tai. Thứ linh tính bao giờ cũng rất đúng của một người lính lại nhắc nhở anh một điều gì đó không tốt lành sẽ xảy đến. Bun-phên nói to, át tiếng phản lực, báo các em ai về nhà nấy. Những đứa trẻ thấy anh nói với một vẻ mặt nghiêm trang thì chúng tản ra như một bầy chim bay vù đi các ngã.

- Từ sáng đến bây giờ nó bay nhiều anh ạ! - Bu-pha nói lo lắng.

- Nó bắn phá bên nước bạn ác lắm - Bun-phên ngửa mặt chăm chú dõi theo những phi đội phản lực Mỹ, nói giọng nặng nề.

Hai người vào đến gầm sàn, Bu-pha đặt gánh nước xuống chỗ rửa chân cầu thang, Bun-phên định bước lên trước, đột nhiên một chiếc F4 H bay rất thấp một đường vòng cung rộng sát mái nhà phun ra sau một luồng khói bùng đục. Bun-phên vịn vào cột nhà ngó theo, tiếng rít do bay thấp của phản lực làm ù đặc tai anh. Chiếc F4 H góc bỗng lén một đường cong xiên xiên, lật cánh về phía bên kia khu đồi gianh. Tầm nhìn của Bun-phên vẫn bám lấy nó, anh đang nghĩ xem cái góc độ lật cánh ấy thì dưới đất là vùng nào, hướng nào.

“Hướng Cánh Đồng Chum. Thôi, thị trấn Phôn-xa-văn rồi». Bun-phên thấy tức thở, anh căng mắt dõi theo cho đến lúc chiếc F4 H lẫn mất vào chân mây. Bun-phên quay lại, chào mẹ Bu-pha và người chú của cô đang chống nạng gỗ bước ra. “Thế là cái điều mình dự đoán ấy đã đến. Chỉ ngày nay nó

sẽ đánh. Phải vận động bà con trong bản đào hầm gấp mới được”.

Bun-phên nói với Bu-pha:

Em giúp anh việc này, em chạy đến tất cả các nhà nói với bà con là các anh bộ đội Pa-thét đề nghị với bà con chuyển những thứ quý, quần áo cần dùng ra xa nhà và ẩn nấp ở những chỗ thấp, trong khi chưa đào được hầm. Để anh lại nhà già Tà-xẻng bây giờ - Bun-phên nói tiếp với mẹ Bu-pha - Mẹ tạm không lên nhà chiều nay mẹ ạ, cả chú nữa.

Bu-pha nghe anh dặn xong bươn bà chạy đi. Bun-phên rẽ sang nhà già tà-xẻng, anh gặp ông già đang đứng bên cây gỗ xẻ dở dựng xiên giữa sân, tần ngần.

- Bố ạ. Con đề nghị với bố thế này. Định cố thể ném bom ngày nay. Chiếc phản lực vừa rồi bay qua đấy, là nó bay trinh sát. Cho nên bà con ta phải đề phòng, từ giờ tới tối ta chuyển gấp thứ quý và áo quần ra xa nhà bà con trong bản tạm tản vào rừng. Bố đồng ý với con chứ?

Ông lão gật đầu sốt sắng:

- Bố đang lo quá, không biết làm cách gì chứ. Giờ bố đi báo cho bà con.

- Con nói với Bu-pha chạy đi báo rồi. Thôi con phải đi đây!

Bun-phên đi thẳng về nơi đóng quân, anh không kịp gặp lại Bu-pha. Ngày trưa nóng khô ran. Từ trong khóm nhà đầu bản Bu-pha hiện ra trước Bun-phên, anh đứng lại, nhìn vào đôi mắt mở to của cô, nói nhỏ:

- Em về mang đồ dùng ra ngoài nhả. Giúp mẹ với chú chạy xuống chân đồi cái chỗ nước mưa xối lở thành khe nhỏ ấy, rồi em lợp tạm lá chuối lên trên che nắng.

- Vâng! - Bu-pha cúi, khẽ trả lời.

- Làm ngay em ạ. Bây giờ anh về đằng ấy - Bun-phên cầm bàn tay cô giãy lát, rồi quay đi, anh vừa đi vừa nghe tiếng cô chạy, tiếng váy sột soạt xa dần.

Về tới lán ban chỉ huy, Bun-phên hỏi ngay Đông-chấn:

- Nhà chuẩn bị gì chưa?

- Cả rồi! - Đông-chấn đang hí húi đào hầm ngay cạnh lán, trả lời.

Khăm-on đứng tựa cột lán, nói vào máy điện thoại cho đài quan sát, giọng anh rành rọt hiền lành:

- Chú ý hướng nam, chỗ đầu Cánh Đồng Chum. Theo dõi sát vòng lượn của những chiếc phản lực và L.19 bay lẻ, rõ chưa? Phải rồi, khi có bắn phá chủ ý hướng chúng đánh, điểm bị đánh và số bom chúng nó thả, đường bay địch bổ nhào - Khăm-on mắc ống nghe vào túi da đựng điện thoại nói tiếp với Bun-phên - Mình lệnh cho các đại đội kiểm tra nội vụ, cho phơi quần áo, ngủy trang kín nơi ở lán trại và khẩn trương đào hầm.

Bun-phên rút chiếc xẻng gấp cài bên sạp nằm, bẻ ngửa lưỡi xẻng ra.

- Mình vào đến bản thì nó đến, lần này mới thật trông rõ. Nó sơn loang lỗ xanh xanh vàng vàng, bay rất thấp. Mình nói với già Tà-xẻng cho dân tạm lánh khỏi nhà và chuyển những đồ dùng ra ngoài rồi - Bun-phên nói với hai người, đến bên cạnh Đông-chấn quay lưng đào nối một đoạn khác.

- Nhất định chiều nay nó đánh. Bay vậy là trinh sát lại thôi. Vùng Cánh Đồng Chum này nó còn lạ gì nữa - Đông-chấn vừa bổ sâu những nhát xẻng vừa nói.

- Mình cũng nghĩ thế - Khăm-on đến cạnh hai người trong tay một chiếc xẻng gập. Khăm-on đào thêm ra một cạnh, đầu vuông góc với đoạn Đuông-chăn đang đục, cho chiếc hàm tạo thành hình chữ u.

Năng phả hơi nóng xuống tận chân rừng hầm hập.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Chín

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nôi lại trả anh nuôi chõng thành một chõng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi gỡ nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạy may” (1). Mạy may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạy may có sức sống rất dai, gió bão mạy may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trổ hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hăng hoi. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chèn nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái báng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nằng xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng dầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp neho mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắm của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗ-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗ-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗ-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điệu thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗ-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗ-si như muốn nói với Sỗ-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Mười

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nồi lại trả anh nuôi chõng thành một chõng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi giở nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạ may” (1). Mạ may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạ may có sức sống rất dai, gió bão mạ may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trở hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hăng hoi. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chen nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái bóng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nằng xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng đầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp nheo mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắn của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗ-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗ-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗ-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điệu thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗ-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗ-si như muốn nói với Sỗ-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Mười Một

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nồi lại trả anh nuôi chõng thành một chõng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi giở nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạy may” (1). Mạy may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạy may có sức sống rất dai, gió bão mạy may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trở hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hăng hoi. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chèn nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái bóng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nắng xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng đầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp neoh mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắm của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗ-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗ-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗ-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điệu thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗ-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗ-si như muốn nói với Sỗ-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Mười Hai

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nôi lại trả anh nuôi chõng thành một chõng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi giở nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạ may” (1). Mạ may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạ may có sức sống rất dai, gió bão mạ may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trở hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hân hoan. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chèn nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái báng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nắn xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng dầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp nheo mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắm của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗ-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗ-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗ-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điệu thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗ-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗ-si như muốn nói với Sỗ-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Mười Ba

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nôi lại trả anh nuôi chồng thành một chồng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi gỡ nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạy may” (1). Mạy may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạy may có sức sống rất dai, gió bão mạy may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trở hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hăng hoi. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chen nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái báng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nắn xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng dầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp neho mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắm của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đuông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đuông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗm-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đuông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗm-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đuông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗm-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điều thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗm-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đuông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗm-si như muốn nói với Sỗm-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.

ĐƯỜNG VỀ CÁNH ĐỒNG CHUM

Bùi Bình Thi
www.dtv-ebook.com

Chương Mười Bốn

Bữa ăn sáng đã xong. Các tiểu đội mang soong nôi lại trả anh nuôi chồng thành một chồng cao ngoài thềm bếp. Đuông-chăn ngó quanh rồi ra ngồi dưới nắng, vén tay áo lên. Vết thương rạch một vết dài ngang cánh tay trên, đã mọc da non, ngứa ngáy làm anh khó chịu. Đuông-chăn đưa tay xoa nhẹ quanh vết sẹo, mắt ngó sang một vết sẹo khác đã lành bên cạnh. Ngoài lối mòn có tiếng loạt xoạt cành lá và một bóng người đi nhanh tới. Đuông-chăn ngẩng lên kéo cánh tay áo xuống, nhìn ra.

- Anh Đuông-chăn không ngủ trưa à?-Cậu liên lạc đại đội hỏi

- Không? Có việc gì thế?

- Đại đội trưởng gọi anh.

Đuông-chăn đứng lên đi theo cậu liên lạc sang lán ban chỉ huy. Sớm-si đang hí húi gỡ nhanh một xấp giấy có nhiều nét chữ khác nhau. Thấy Đuông-chăn vào, anh ngẩng lên:

- Vào đây- Đại đội trưởng Sớm-si quay sang nhìn Đuông-chăn một cái nhanh rồi lại chăm chú lật giở xấp giấy.

Đuông-chăn ngồi xuống giường, bên cạnh đại đội trưởng với một vẻ phân vân.

- Đuông-chăn giấu ban chỉ huy nhá-Sớm-si đột nhiên nói nhỏ, miệng tùm tùm cười-Lập công thế này mà không nói.

Sỗm-si chìa xấp giấy ra.

- Thư của bà con mình ở các bản gửi đến báo cáo về thành tích diệt phi của Đuông-chăn đây. Mười ba lá.

Đuông-chăn ngỏ tập thư, cười ngượng nghịu:

- Mình đi mua rau quả gặp nó thì đánh thôi, có gì mà phải báo cáo - Đuông-chăn nói lúng búng.

Sỗm-si ngửa mặt cười vang, anh vừa vui với những điều viết trong tập thư vừa mếu cái nói rụt rè ngỗ nghĩnh của Đuông-chăn:

- Thôi, bây giờ Đuông-chăn giao nhiệm vụ anh nuôi cho đồng chí khác, sang làm tiểu đội trưởng.

Đuông-chăn giật mình, nhìn Sỗm-si, cặp mắt mở to bờ ngõ, nói buột ra:

- Mình chưa làm được nhiệm vụ đó đâu.

- Đuông-chăn bảo chưa làm được, nhưng ban chỉ huy bảo làm được thì sao?

Đuông-chăn cúi đầu, gương mặt đỏ bừng lên như đứng trước con gái.

- Lúc nào mình nhận nhiệm vụ mới!

- Ngay bây giờ.

Đuông-chăn quê Phong-xa-ly một tỉnh thuộc bắc Lào. Phong-xa-ly có nhiều rừng cây “mạ may” (1). Mạ may mọc bát ngát trên những ngọn đồi cao, mạ may có sức sống rất dai, gió bão mạ may ngã rạp, lặng gió nó lại tựa nhau đứng thẳng lên vươn ngọn cao ngang trời và trở hoa như một rừng cờ.

(1) Cây sậy.

Ngày Đông-chăn đi bộ đội cũng là ngày có đơn vị này. Nhưng trong mấy chục tay súng thì lại vắng Đông- chăn. Anh được giao làm công việc nuôi quân. Thế rồi cứ mỗi bận đơn vị đi đánh, anh em nhận nhiệm chuẩn bị súng đạn, bộc-phá, tháo luận phương án chiến đấu, thì Đông-chăn lại lo rau quả ăn dọc đường, cơm nắm cho các chiến sĩ và nước cho các bi-đông. Làm mãi công việc đó, cũng đến lúc Đông-chăn thấy “nóng ruột”. Ai lại đi bộ đội gần hai năm trời mà chưa lần nào được dự với anh em một trận cho hăng hoi. Sau mỗi lần đơn vị lập công, anh em người ta vác súng với chiến lợi phẩm về, ngồi quây lại trong lán anh nuôi kể ran trận vừa đánh cho nhau nghe, thì lông Đông-chăn lại xáo lên suốt buổi. Rồi công việc lại diễn ra đều đặn như những ngày hôm trước, Đông-chăn đeo sọt không đi mua thức ăn. Bản anh đến ở cách xa chỗ trú quân nửa buổi đường. Và anh thì chẳng bao giờ có thể ngờ được rằng mình đã lập công đầu tiên ở đây.

Một toán phi sục vào bản quấy nhiễu giữa lúc Đông- chăn đang chất rau bí vào sọt. Quen thói làm càn, mà lại chưa một lần nào gặp cản trở, lũ phi lông không giữa làng, trông ghẹo những cô gái đi gánh nước và ngồi dệt vải dưới sàn nhà, lừa bắt gà vịt, vặt hái những trái đu đủ chín, trút gạo đang giã dưới cối sang ba-lô, cười nói sảng sặc trước vẻ mặt thất đảm của dân làng, và, lũ phi xộc tới chỗ Đông-chăn. Đông-chăn chèn nốt quả bí xanh vào sọt thì lũ phi đã đến ngõ. Anh ngồi thụp ngay sau sọt bí, thoát một cái anh đã xối một băng dài vào cả đám lính phi đang dồn hàng dọc kẹp giữa hai hàng vòng cao đây gai.

Những trận đánh khác, khi thì chúng phục kích anh, khi thì anh chặn chúng, và cùng với du kích bản chống càn. Bị vết thương nào, anh lấy lá rịt, giấu biến.

Trận đánh gần đây nhất, đã để lại một vết thương mới nữa trên cánh tay anh, cũng là trận anh bị lũ phi phục kích lúc anh gánh đầy hai sọt rau. Chúng chặn anh ở rừng, quăng một quả lựu đạn xuống trước mặt anh. Đông-chấn đặt phịch gánh rau chụp ngay lấy quả lựu đạn quăng sang bên kia một gốc cây, lựu đạn nổ phủ khói mù đặc. Toán phi la hét hốt hoảng:

- Ố tai lẹo! Tai lẹo (1) Chúng chen nhau xô xuống.

(1) Chết rồi, chết rồi

Đông-chấn ngồi sau sọt rau cũng chẳng trông thấy lũ phi vì khói và bụi đất vẫn chưa tan. Nhưng tiếng hô hoán, tiếng chân đạp loạn xạ trên lá rừng thì anh nghe rõ quá. Anh cứ áng chừng mà vỗ thẳng mặt lũ phi một loạt đạn thật dài, chia rất đều như người chia bài tú-lơ-khơ. Và vết thương ấy cũng lại được giấu kỹ cùng với trận đánh kỳ lạ ấy.

Buổi chiều. Người chiến sĩ mới tới lán nuôi quân nhận nhiệm vụ. Đó là một chiến sĩ thấp lùn, đầu to có cái miệng rộng. Đông-chấn khoát tay một vòng quanh lán bếp và đưa cho anh ta cuốn sổ, một tệp tiền, chỉ lượng gạo sắp cho vào nồi của bữa cơm chiều nay; tất cả có thể. Nhưng đến lúc sắp sửa phải xa những dụng cụ bếp núc, lúc nào cũng nhọ nhem đó, anh bỗng thấy bịn rịn. Đông-chấn khoCÁC súng ra đến thềm lán nuôi quân, chẳng hiểu còn quên thứ gì, anh đứng lại nhìn bếp lửa, nhìn anh nuôi quân mới, cười băng khuâng.

Đông-chấn sang nhận chức tiểu đội trưởng tiểu đội mười ba người. Sớm-si dặn:

Toàn người mới cả, Đông-chấn cùng anh em tập bắn cho giỏi - Sớm-si nói rồi móc túi lấy ra tập giấy khen đưa cho Đông-chấn-Mong Đông-chấn

có nhiều thành tích nữa.

Mười ba chiến sĩ nhập ngũ được năm ngày. Nhận súng xong mỗi người vác một khẩu ra bờ suối ngắm nghia, mân mê cái báng, tí toáy mẫu cô và soi nòng súng ra nắng xem bên trong có cái gì mà sáng choang lên vậy. Lúc nghe quân khí dặn phải giữ gìn súng cho tốt, không được để hỏng, thì có người xắn luôn cả cánh tay áo ra làm khăn lau. Mẫu giẻ lúc nào cũng dầm dầu nhờn, khẩu súng lúc nào cũng bóng nhoáng. Đi ngủ để súng ngay cạnh mình. Sáng ra, mở mắt đã thấy anh nào cũng khẩu súng chéo qua lưng, lủng lẳng. Còn Đông-chấn, cái tính mê súng ấy của anh em, làm anh nhớ đến những ngày đầu đi bộ đội.

Toàn đơn vị bước vào tập bắn và học các chiến thuật. Đông-chấn lăn lưng tập với các chiến sĩ, tập mê mải. Suốt ngày lăn, lê, bò, chạy, chui, lườn ngoài bãi có ven ruộng. Mê đến nỗi trời đứng trưa mà chẳng ai muốn nghĩ về ăn cơm. Thế thì Đông-chấn chiều anh em vậy. Anh xuống bếp lĩnh phần gạo của tiểu đội, một cái song con. Tất nhiên là cậu anh nuôi rất hài lòng về sáng kiến này, liền sẻ luôn cho tiểu đội vài muôi mỡ, một ít cân thịt trâu và cho hẳn một ôm to rau cải. Vốn đã quá quen với công việc bếp núc, Đông-chấn kiên luôn. Vừa uốn nắn từng động tác xạ kích, Đông-chấn vừa thổi cơm. Bếp lửa đục ngay vào bờ ruộng cao, các chiến sĩ thì kê súng lên những mô đất, nằm úp sấp neoh mắt ngắm. Đông-chấn đi suốt lượt kiểm tra, rồi lại chạy vụt về bếp đẩy củi. Một lần, Sớm-si ra “bãi tập” của tiểu đội ngó quanh không thấy Đông-chấn đâu, hỏi một chiến sĩ:

- Tiểu đội trưởng không giúp anh em mình tập à?

Cậu chiến sĩ hất đầu chỉ lại phía bờ ruộng cao gần bìa rừng:

- Anh Đông-chấn đang ngồi kia!

Sớm-si ngó theo, thấy Đông-chấn đang chống mõng bên bờ ruộng và

trên đầu một đụn khói lớn. Sỗm-si đi tới đứng ngay đằng sau Đuông-chăn, bụng không vui:

- Sao, Đuông-chăn không bảo anh em cách tập bắn à?

Đuông-chăn ngồi ngay lại, ngược khuôn mặt đó ửng vì than hồng, sắc lửa:

- Mình bảo nhiều đấy.

- Cố nhé. Sắp vào bắn đạn thật rồi -Sỗm-si nói thông thả, và thực tình chưa tin hẳn lời Đuông-chăn.

Ngoài mặt ruộng, ba bốn chiến sĩ ngồi lên, chụm đầu vào nhau đánh bài. Sỗm-si nhìn thấy. Nhưng anh không muốn làm họ cụt hứng, trước lúc ra về anh nói với Đuông-chăn, tâm trạng phân vân:

- Nhớ tập cho giỏi. Mình để tiểu đội Đuông-chăn bắn đạn thật đầu tiên đấy.

Đợt thì xạ kích bắt đầu vào buổi chiều. Các chiến sĩ tụ tập cả ngoài bãi cỏ, chỉ còn chờ tiểu đội Đuông-chăn. Sỗm-si thì đi đi lại lại, thỉnh thoảng đưa mắt nhóng về lối mòn ven rừng. Đột nhiên cả đơn vị bật cười vang, còn Sỗm-si thì vừa cười vừa liếc nhìn vẻ hóm hỉnh. Một tốp người đang đi tới, người đi trước là Đuông- chăn. Đuông-chăn vác trên vai khẩu súng như người vác cây sào dài, báng súng thì ngoắc một cái soong, với mớ rau cải; cứ mỗi bước, cái soong lại đập vào cò súng một tiếng công.

Đuông-chăn đi thẳng ra trước mặt anh em, gỡ cái soong với mớ rau cải vứt xuống đất, cùng mười ba người dàn hàng ngang nhìn ra tấm bia. Tấm bia hiện lên, gọi nhanh một điểm xạ ngắm của khẩu súng Đuông-chăn. Năm viên phủ đầy mặt bia, cho đến người thứ mười bốn thì tấm bia phải thay vì bảy mươi phát đạn đã xé tước.

Đông-chăn cúi nhặt chiếc soong, mớ rau cải theo tiểu đội vòng ra sau giữa tiếng vỗ tay ran, tiếng hoan hô, những chuỗi cười giòn giã. Anh em tán thưởng, vì kết quả tuyệt diệu của tiểu đội Đông-chăn, và cười vì cái vẻ ngộ nghĩnh của anh. Còn Sỗ-si thì bằng lòng ra mặt, anh thoáng nghĩ: “Mình sống với nó gần hai năm mà bây giờ mới hiểu được nó”.

Rồi những trận chiến đấu kế tiếp, mùa khô nối mùa mưa; những bản mới mở rộng ra những vùng giải phóng mới. Tiểu đội của Đông-chăn bao nhiêu đôi thay, nhiều chiến sĩ gia nhập cái gia đình nho nhỏ đó, cũng nhiều chiến sĩ đã nằm lại trên dọc đường chiến đấu, ngã xuống trong những đợt xung phong, hay chuyển sang một phân đội khác. Lực lượng vũ trang của nhân dân cách mạng Lào đã thêm nhiều đội ngũ. Các đồng chí trong ban chỉ huy phải chia nhau về những đơn vị mới.

Sỗ-si bàn giao cho đại đội trưởng mới Đông-chăn, những sổ sách, những vấn đề còn đang giải quyết, những phân đội cần được chú ý nhiều của người chỉ huy, phương hướng mai sau của đại đội, trận đánh sắp tới và cuối cùng là việc về phép cưới vợ của một số chiến sĩ.

- Chắc lần xa này ít có lúc gặp lại anh em mình đấy. Chà, nhớ lắm mất thôi - Sỗ-si xòe bật lửa, rít thật lâu chậm điệu thuốc thứ hai, như để nén xúc động.

- Sáu năm rồi, anh Sỗ-si nhỉ!

- Ủ! Sáu năm.

- Mình mới, Bun-phêng mới, cách mạng lại giao cho nhiều nhiệm vụ, rồi ra sao đây? - Đông-chăn đầu nghiêng nghiêng, mắt mở to nhìn Sỗ-si như muốn nói với Sỗ-si: “Anh hiểu mình nhiều, coi mình có thể gánh vác được không...?”.

- Mình thấy thế này, Đuông-chăn có một cái rất tốt là cách đánh của Đuông-chăn táo bạo, chỉ huy lính hoạt, gần gũi chiến sĩ. Trong quân sự, ta gọi cách Đuông-chăn vẫn sử dụng đó là đánh tập kích. Hoàn cảnh chiến trường của mình cách này hợp...

Đuông-chăn nhìn ra chỗ khác, mắt nheo lại. Anh hiểu, đây là lần đầu tiên Sỗm-si nói với anh. Giọng nói chất phác, ngập ngừng có một cái gì đó vừa là của tình bạn gần bó vừa là của tình chiến hữu mật thiết, gian khổ, vui buồn, sống chết có nhau. Bây giờ phải xa nhau vì mục đích lớn, thấy phải gọi ra cho thật đúng những điều cần thiết, để người kế tục mình chỉ huy một đơn vị đã biết bao gần bó này, làm thật tốt công việc còn lại, công việc trước mắt, công việc ngày mai; và cuối cùng là con đường dài sẽ phải đi tới.

Sỗm-si chợt mỉm cười, đưa tay cầm lưỡi trai của chiếc mũ vái anh đang đội, day day mấy cái:

- Anh em trong trung đội cũ gọi cậu là Đuông-chăn- lục-chợ (1)thì đúng quá.

(1) Đạn Xuyên. Một loại đạn của súng ĐK.

Đuông-chăn nhìn nhanh Sỗm-si:

- Chiến sĩ thế đấy, họ giỏi đặt những tên phụ lắm.

Hai người cùng cười vang. Sỗm-si đeo ba-lô lên đường ngay chiều hôm đó.